

# CON NGƯỜI THẬT CỦA VÕ NGUYÊN GIÁP

Phạm Trần Anh

Cho đến hôm nay, sau cái chết của "Người Hùng Điện Biên, Người anh cả của quân đội Nhân Dân" theo cách gọi của nhà nước CSVN thì dư luận mới nguôi ngoai nhưng vẫn để lại trong lòng mỗi người những cảm nghĩ riêng. Không riêng gì người dân Việt Nam mà ngay cả người ngoại quốc cũng có những cái nhìn trái ngược nhau về nhân vật này. Thật tình mà nói, số lượng đông đảo người dân đến dự đám tang với những bức ảnh cầm trên tay và những giọt nước mắt thì nhau tuôn trào khiến cả thế giới ngạc nhiên xem như một hiện tượng chỉ xảy ra trong chế độ Cộng sản. Thế nhưng nếu tính theo số lượng đảng viên, quân đội, cán bộ, đối tượng đoàn, đối tượng đảng, giai cấp tư bản đỏ, giai cấp mới thống trị của thành phố Hà Nội và các tỉnh xung quanh thì hàng người đứng dài cả hàng cây số là quá ít chưa đạt yêu cầu...

Hình ảnh này nhắc chúng ta về một rừng người dân Bắc Triều Tiên khóc vật vã, khóc đứng khóc ngồi một lãnh tụ độc tài khét tiếng đã làm cho người dân đói khát khổ... Thật không thể nào lý giải được cái nghịch lý trở trêu này nếu không sống dưới chế độ CS, không hiểu thế nào là tuyên truyền nhồi sọ, thế nào là "phản ứng có điều kiện của Parlov"... Người dân Bắc Triều Tiên từ lúc sinh ra đã đói khổ triền miên nhưng vẫn phải đi "Học tập" hàng đêm về lãnh tụ vĩ đại, về chủ trương chính sách của đảng và nhà nước giống như người dân miền Nam sau ngày 30-4-1975. Thoạt đầu còn suy nghĩ thấy những điều phi lý nhưng nghe mãi, nhồi nhét mãi thì cứ nghe chẳng còn suy nghĩ gì nữa cho đến 5, 10 năm, 20 năm nghe mãi cũng nhập tâm, trở thành phản xạ có điều kiện, cứ mở miệng ra là lãnh tụ Kim Nhật Thành vĩ đại, Hồ chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự (thất) nghiệp của chúng ta.

Khổ một nỗi là sống trong một xã hội công an trị, bị kèm kẹp từ gia đình từ khu xóm nên vẫn phải nói như một cái máy những điều mà bộ máy tuyên truyền của nhà nước CS nhồi nhét vào đầu hàng chục năm trời. Thỉnh thoảng, đang đói khát được Kim lãnh tụ ban phát cho một món quà nho nhỏ chẳng đáng gì nhưng vẫn thấy quý, vẫn mang ơn mưa móc của lãnh tụ. Tâm trạng này chẳng khác gì hồi anh em viên chức sĩ quan chế độ Việt Nam Cộng Hòa bị chế độ CS đầy đọa trong các trại tù với phần ăn chỉ đủ kéo dài sự sống cầm hơi. Một năm, mỗi dịp đến cái gọi là "Lễ lớn" mỗi người tù được phát cho 1 miếng thịt bằng 2 ngón tay còn quanh năm suốt tháng chỉ có canh đại dương là rau với muối nên oái oăm thay, dù không ưa thích gì nhưng vẫn nói với nhau là sắp đến "Lễ lớn" rồi... Nhân loại bước vào thế kỷ thứ 21 với những tiện nghi vật chất dư thừa trong thế giới tự do nên ngạc nhiên khi nhìn trên TV thấy "Một lãnh tụ vĩ đại trẻ con" cầm từng chiếc đồng hồ ban phát cho tướng tá, sĩ quan mặt mày hớn hớn, khúm na khúm núm thì mới hiểu thế nào là xã hội chủ nghĩa, thế nào là thiên đường CS...

Thế nhưng hiện tượng khóc lóc ở Việt Nam có phần hơi khác Bắc Triều Tiên một chút vì những lý do sau đây:

Cái chết của "Đại Tướng" Võ Nguyên Giáp lại đến đúng lúc lòng dân, lòng quân chán ghét chế độ đến tận cổ khi hội nghị trung ương 8 ngoan cố giữ điều 4 hiến pháp cho đảng CS độc quyền cai trị và quyền sở hữu toàn dân để tự do cướp đoạt ruộng vườn nhà cửa của người dân nhân danh sở hữu toàn dân. Nhất là việc cúi đầu nhường đất, dâng biển bán nước của tập đoàn Việt gian CS nên nói như nhiều người dân nghĩ là Đảng và nhà nước vẫn để cho "Đại Tướng" sống cho đến giờ phút cần thiết thì cho "Đại Tướng" chết đúng lúc là như vậy. Còn nhớ Hồ Chí Minh vĩ đại chết ngày 2-9 nhưng đảng quyết định ngày 3-9 mới được chết đó sao? Thế là Đảng tổ chức quốc tang rầm rộ dù rằng lúc sống thì trù dập tử chết tới bị thương, sống ngắc ngoải chết dần mòn mặc xác...

Tất cả sức mạnh của hệ thống đảng được huy động đến mức tối đa. Cả một chiến dịch phát động qui mô từ ban Bí thư Trung ương đảng, ban Văn hóa tư tưởng xuống tới các cấp tỉnh ủy, huyện ủy, xã ủy là phải huy động tối đa đảng viên, cán bộ, đối tượng đoàn, đối tượng đảng phải tuyên truyền vận động nhân dân biết ơn người anh cả quân đội, người đảng viên lão thành có công "Giải phóng dân tộc". Tổng quân ủy trung ương chỉ thị mỗi trung đoàn, mỗi tiểu đoàn phải thiết lập bàn thờ "Đại Tướng" và phải vận động gia đình, quần chúng nhân dân vào đốt nhang viếng "Đại Tướng". Trong phạm vi Hà Nội và Quảng Bình, thành ủy và tỉnh ủy đã thiết lập hàng trăm bàn thờ, các trường đại học, trung học tổ chức cho sinh viên học sinh xếp hàng viếng "Đại Tướng", hàng trăm ngàn bức hình được in để kịp phân phát cho mọi người cầm tay... Khu xóm, phường xã huy động nhân dân đi viếng "Đại Tướng"... khiến mọi người nhất là ký giả ngoại quốc phải "choáng Ngợp" trước hình ảnh người dân biết ơn "Đại Tướng". Phim ảnh được chuyển tối đa qua hệ thống truyền thông của nhà nước đi rông rã 2 ngày, thế nhưng giữa trưa ngày thứ hai phải dẹp cờ rũ ngay lập tức để đón đồng chí thủ tướng Lý Khắc Cường của đàn anh vĩ đại...

**Thật ra, chúng ta cũng không ngạc nhiên gì khi không ít cán bộ đảng viên, người dân Việt Nam sống ở miền Bắc cho đến giờ phút này vẫn còn tin Hồ Chí Minh, Võ Nguyên Giáp có công giải phóng dân tộc.** Lý do đơn giản là bị tuyên truyền nhồi nhét hàng chục năm trời rồi ngày ngày phải đổ mồ hôi sôi nước mắt kiếm đủ hai bữa ăn thì còn thì giờ đâu mà tìm hiểu sự thật lịch sử. Nếu tất cả mọi người dân Việt Nam biết rằng cái gọi là giải phóng dân tộc chỉ là bánh vẽ mà thực chất là lợi dụng lòng yêu nước của toàn dân để bành trướng chủ nghĩa CS, nhuộm đỏ cả Đông Dương mở đường xuống Đông Nam Á thì làm sao chế độ bạo tàn này còn tồn tại đến ngày nay. Nếu Hồ Chí Minh không phải là cán bộ của quốc tế cộng sản, nếu Trung Cộng và Liên Xô không công nhận nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng Hòa là thành trì Công Nông đầu tiên ở Đông Nam Á ngày 18 và 31 tháng 1 năm 1950 thì dân tộc Việt đâu phải chịu biết bao thương đau mất mát, khổ khổ khổ nạn như ngày nay... **Chính Hồ Chí Minh đã đưa VNDCCH gia nhập hàng ngũ CS quốc tế nên cuộc chiến Việt Nam kể từ giờ phút đó đã trở thành cuộc chiến tranh ý thức hệ đôi đầu quyết liệt giữa 2 khối CS và Tư bản khiến gần 5 triệu người dân Việt**

## **Nam vô tội ở cả 2 miền Nam Bắc phải hy sinh một cách oan uổng cho ý đồ xâm lược bành trướng của Cộng Sản.**

Thực tế cho chúng ta thấy rằng sau thế chiến thứ hai, sự ra đời của Liên Hiệp Quốc và nhất là chủ trương giải thực của Tổng Thống Hoa Kỳ Roosevelt đã mở đầu cho phong trào giải phóng dân tộc của các quốc gia Đông Nam Á dâng lên cao độ. Indonesia tuyên bố độc lập ngày 17 tháng 8 năm 1945 và sau đó tiến hành một cuộc chiến chống lại thực dân Hà Lan đang tìm cách quay trở lại, Hoa Kỳ trao trả độc lập cho Philippines năm 1946, Burma giành lại độc lập từ tay người Anh năm 1948 và Pháp chính thức rút khỏi Đông Dương sau hiệp định Genève 20-7-1954. Thế nhưng, các nước Đông Nam Á chưa giành được độc lập dân tộc thì chủ nghĩa Cộng Sản lại bành trướng để nô dịch các dân tộc khác dưới chiêu bài giải phóng dân tộc dẫn tới một cuộc chiến tranh ý thức hệ mà chúng ta thường gọi là chiến tranh lạnh. Để chống lại mối đe dọa từ chủ nghĩa cộng sản, người Anh đã trao lại độc lập cho Malaya và sau đó là Singapore, Sabah và Sarawak năm 1957 và 1963 bên trong khuôn khổ Liên bang Malaysia. Năm 1975, sự cai trị của người Bồ Đào Nha ở Đông Timor chấm dứt. Cuối cùng, Anh Quốc chấm dứt sự bảo hộ của mình đối với Quốc gia Hồi giáo Brunei năm 1984, đánh dấu sự kết thúc của chế độ thực dân Châu Âu trên vùng Đông Nam Á.

Những nhà tâm lý học thường nói về tâm lý thụ động, hành động vô thức theo đám đông với hình ảnh một đàn cừu thì con cừu đầu tiên đi đâu là cả đàn đi theo. Một con bước xuống nước là cả đàn lội xuống nước để chết chìm. Trong đám đông, tâm lý quần chúng không tự chủ được mình, bị cuốn hút vào những kích động nên khi một vài người khóc, người khác nhìn thấy cũng mũi lòng khóc theo như một phản ứng dây chuyền, khóc một cách tự nhiên để rồi sau đó cũng không hiểu vì sao mình khóc. Thế nhưng, trong số những giọt nước mắt hôm đó, không ít người đã khóc cho thân phận của họ. Võ nhất là những người đấu tranh dân chủ có tấm lòng đối với đất nước vì lúc cuối đời viên tướng họ Võ này ít ra cũng còn lên tiếng về nạn khai thác bauxite trên Tây Nguyên, về việc giải tỏa công trường Ba Đình xây quốc hội, quyết định sát nhập Hà Đông vào Hà Nội... Một nhận định khách quan của nhà văn Võ thị Hào, TS Nguyễn Quang A ở trong nước và một TS ở ngoại quốc đã cho chúng ta một cái nhìn rõ hơn về vấn đề này. "*Suốt cuộc đời "cụ" chỉ phục vụ cho đảng CS mà thôi, cụ không phải là người đổi lập như nhân dân kỳ vọng*". Nhà văn Võ Thị Hào nói lên sự thật đó là "*Những giọt nước mắt của người dân đã rơi xuống cho chính bản thân họ, cho những ước vọng bất thành vì lý ra, họ cũng được hưởng dân chủ tự do, được hưởng hạnh phúc như công dân của những nước khác. Chính vì vậy, đảng và nhà nước CS trước đây bạc đãi cụ Giáp nhưng khi chết lại tổ chức "Quốc tang" để nhân dân tập trung hướng về cái gọi là "Công giải phóng dân tộc của Đảng" mà quên đi những khổ đau thương đau mà đảng CS đã bắt họ phải chịu đựng. Cái thời kỳ "Đại tự sự" đã qua rồi, người dân Việt Nam cũng đã hiểu rõ hết rồi nên mọi người, kể cả những người có chức có quyền hãy suy nghĩ để tự cứu chính mình và giúp cho mọi người...". Thành ra, chúng ta đừng nghĩ rằng đám đông nhân dân dự đám tang Võ Nguyên Giáp là ủng hộ đảng và nhà nước CS mà sự tham dự đông đảo còn gián tiếp biểu lộ sự bất mãn với chế độ nên họ khóc cho chính họ, họ khóc vì hy vọng cuối cùng không còn nữa mà chỉ có con đường tự do cơm áo hay là chết mà thôi. **Chính vì vậy, một bình luận gia quốc tế đã nói rằng bên cạnh những***

**giọt nước mắt thì trong lòng mỗi người dân là một khối thuốc nổ âm i không biết bùng nổ bất cứ lúc nào...**

**Bây giờ chúng ta trở lại vấn đề chính để trả lời Võ Nguyên Giáp có phải là một danh tướng hay không?** Câu trả lời là Võ Nguyên Giáp là một "danh tướng" nhưng chỉ là "danh tướng trên danh nghĩa" mà thôi còn thực tế thì sao? Chúng ta lần lượt phân tích từng điểm để trả lời đúng đắn câu hỏi nói trên:

Trước đây, không ít người xem Võ Nguyên Giáp là một vị tướng giỏi như nhiều người khác đã nhận xét rằng "Đại Tướng" Võ Nguyên Giáp đã đánh bại 4 viên tướng nổi tiếng của Pháp và cả viên Đại Tướng Hoa Kỳ William Westmoreland. Thế nhưng, sau này khi đọc lại nhiều tài liệu từ nhiều giới buộc chúng ta phải đặt lại vấn đề, phải phục hồi sự thật lịch sử. Thật vậy, nghiên cứu các nguồn sử liệu về toàn bộ cuộc chiến Việt Nam, chúng ta mới có cái nhìn khách quan trung thực về những sự kiện lịch sử. Sau chiến tranh Việt Nam có cả trăm cuốn sách được viết từ nhiều phía nhưng đa số là những cuốn sách tuyên truyền nên tự thân, đã nói lên sự thiếu khách quan trung thực của nó. Chính vì vậy, chúng ta phải tổng kết cuộc chiến Việt Nam mới thấy rõ toàn bộ vấn đề.

***"Cuộc chiến Việt Nam đã xem như chấm dứt được ba mươi bảy năm nhưng vẫn còn để lại những "Hội Chứng Việt Nam" trong lòng tất cả con dân nước Việt. Cho đến ngày nay, kể cả những người từng tham dự cuộc chiến, cảm hứng chiến đấu vẫn không nhận chân được vấn đề là bản chất của cuộc chiến Việt Nam? Chiến tranh Việt Nam có phải là cuộc chiến để giành độc lập dân tộc như Cộng Sản Việt Nam vẫn rêu rao tuyên truyền? Thật vậy, đồng bào miền Bắc nhất là các đảng viên đoàn viên bị nhồi nhét tuyên truyền "Bác Hồ" là người yêu nước và đảng Cộng sản Việt Nam có công giành lại độc lập từ tay thực dân Pháp. Trong khi đó, Đồng bào trong Nam thì chiến tranh Việt Nam là một cuộc chiến tranh ý thức hệ để ngăn chặn làn sóng đỏ, bảo vệ miền Nam tự do. Đối với đa số quần chúng nhân dân thì hiểu đơn giản là cuộc nội chiến Nam Bắc tương tàn. Thật vậy, đối với quần chúng và nhất là giới nghệ sĩ thì đó là một cuộc nội chiến tương tàn "Ba mươi năm nội chiến từng ngày ..." nổi da xáo thịt "Người chết hai lần ... thịt da nát tan ...!" khiến hơn 4 triệu đồng bào Việt Nam ở miền Bắc đã hi sinh cho một cuộc chiến vô nghĩa. **Sở dĩ CSVN còn tồn tại tới giờ này vì đa số đảng viên CS tuy thất vọng về tập đoàn lãnh đạo Việt gian CS nhưng vẫn còn biện minh, bám víu vào luận điểm cho rằng HCM và đảng CSVN có công giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước. Một khi biết rõ sự thật lịch sử thì họ sẽ cùng với toàn dân đứng lên chuyển đổi lịch sử trong nay mai.*****

Chính vì vậy, chúng ta phải tìm hiểu bản chất của cuộc chiến hay nói cách khác, hiểu rõ ý đồ của các thế lực quốc tế toan tính những gì trên xương máu mồ hôi và nước mắt của toàn dân Việt Nam, từ đó chúng ta mới thấy rõ toàn bộ vấn đề. Để hiểu rõ bản chất cuộc chiến Việt Nam, với tư cách một người nghiên cứu lịch sử trên quan điểm dân tộc, chúng tôi chỉ đưa ra những nhận định trung thực không nhằm mục đích tuyên truyền cho một chế độ nào, một đảng phái chính trị nào.

Lịch sử đã minh chứng rằng sau khi Trung Cộng và Liên Xô công nhận nhà nước VNDCCH là thành trì công nông đầu tiên ở Đông Nam Á có nghĩa là chủ nghĩa CS đã bành trướng đến Bắc Việt Nam thì ngày 7 tháng 2 năm 1950, Hoa Kỳ, Anh và các nước thế giới tự do công nhận chính phủ Quốc gia Bảo Đại. Đến thời điểm lịch sử này thì cuộc chiến Việt Nam đã chính thức chuyển sang cuộc chiến tranh ý thức hệ đối đầu giữa CS và Tư bản chứ không còn là chiến tranh giải phóng dân tộc nữa như CS vẫn lợi dụng để tuyên truyền kêu gọi người VN yêu nước đứng lên "Chống Mỹ cứu nước". Sau hơn 30 năm, chúng ta mới biết cả Liên Xô Trung Cộng lẫn Bắc Triều Tiên đều tham chiến ở Việt Nam. Sự thật lịch sử này được một phát ngôn viên Bộ Ngoại giao TQ phát biểu như sau: "*Những vòng hoa nơi này là của người Việt Nam mang đến, người dân nơi đây rất kính trọng các liệt sỹ của chúng ta. Trong giai đoạn giúp Việt chống Mỹ, nhân dân Trung Quốc đã vì Việt Nam mà đóng góp không biết bao nhiêu tài lực, nhân lực, vật lực, pháo binh, công binh, nhân viên đường sắt, nhân viên thư tín, hải quân, không quân, hậu cần vận tải ... 16 chi đội (trong quân đội TRUNG QUỐC tương đương với trung đoàn, hoặc sư đoàn?), hơn 30 vạn người ở Việt Nam trong hơn 3 năm 9 tháng đấu tranh. Tác chiến đối không 2153 lần, bắn rơi 1707 máy bay Mỹ, bắt sống 42 phi công Mỹ, viện trợ Việt Nam xây dựng Hải Phòng, Hòn Gai, các thành phố duyên hải và xây dựng hệ thống phòng ngự ở tam giác châu thổ sông Hồng, tu sửa và xây dựng các tuyến đường huyết mạch, sân bay, tuyến đường sắt đông tây, mở đường trên biển và chi viện cho đường mòn Hồ Chí Minh. Từ năm 1950 đến năm 1978, TQ đã viện trợ cho Việt Nam hơn 200 tỷ mỹ kim, và trong đó đến 93% là viện trợ không hoàn lại, đó là chưa kể xương máu mà 1446 chiến sỹ đã hy sinh, 4200 người trọng thương... những hy sinh đó tuyệt đối không thể tính được bằng tiền". Đó là lý do tại sao CS Việt gian phải dâng đất nhường biển cho quan thầy TC. Gần đây, chúng ta mới biết được là các đơn vị phòng không Liên Xô, phi công Bắc Hàn cũng tham dự cuộc chiến tranh VN. Vấn đề đã sáng tỏ là CSVN chỉ là công cụ của CS quốc tế để bành trướng chủ nghĩa CS đưa dân tộc Việt vào thế khốn cùng như ngày nay.*

Sau hơn ba thập niên, sự thật lịch sử của cuộc chiến Việt Nam đã cho chúng ta những nhận định sau:

## 1. CHIẾN TRANH VIỆT NAM KHÔNG PHẢI LÀ CUỘC CHIẾN GIÀNH ĐỘC LẬP DÂN TỘC.

Cộng sản Việt Nam vẫn tuyên truyền rêu rao là đã hoàn thành công cuộc giải phóng dân tộc thoát khỏi sự thống trị của 2 đế quốc Pháp và Hoa Kỳ. Thế nhưng, sự thật là sau khi quân Nhật lật đổ chế độ thực dân Pháp, **ngày 11-3-1945, Cơ Mật Viện triều Nguyễn đã tuyên bố "Hủy bỏ Hiệp ước 1884 qui định Pháp bảo hộ Việt Nam và Khôi phục chủ quyền của một nước Việt Nam độc lập"**. Ngày 12-3-1945, Cao Miên tuyên bố độc lập và ngày 15-4-1945, Lào tuyên bố độc lập. Nhận chỉ thị của Cộng Sản quốc tế đấu tranh vũ trang lật đổ chế độ quốc gia Việt Nam, ngày 19 tháng 8 năm 1945, đảng Cộng Sản Việt Nam núp dưới danh nghĩa Việt Minh cướp chính quyền. Ngày 2-9-1945, Hồ Chí Minh đọc tuyên ngôn độc lập và thành lập nhà nước Việt Nam Dân



chủ Cộng hòa. **Ngày 6-3-1946, Hồ Chí Minh ký thỏa hiệp sơ bộ với thực dân Pháp** đồng ý để quân Pháp ra Bắc thay thế quân đội Trung Hoa giải giới quân Nhật để lợi dụng cơ hội này tìm cách tiêu diệt các đảng phái quốc gia. Sau khi cấu kết với thực dân Pháp bất thành, **ngày 19-12-1946, Hồ Chí Minh kêu gọi "Toàn quốc kháng chiến"**, cuộc chiến tranh Việt Minh và Pháp bắt đầu.

Tháng 12, 1947, Hiệp Ước Sơ Bộ Vịnh Hạ Long được ký kết giữa Cao Ủy Pháp Bollaert với Quốc Trưởng Bảo Đại để thừa nhận chủ quyền độc lập của Việt Nam. Theo Hiệp Ước này Pháp long trọng thừa nhận nền độc lập của Việt Nam và Việt Nam được tự do tiến hành thủ tục thực hiện thống nhất quốc gia chiếu nguyên tắc Dân Tộc Tự Quyết. **Ngày 8-3-1949, Tổng Thống Cộng Hòa Pháp và nhân danh Chủ tịch Liên Hiệp Pháp, đã ký với Quốc Trưởng Bảo Đại Hiệp Định Elysée công Nhận Việt Nam Thống Nhất và Độc Lập trong Liên Hiệp Pháp.** Ngày 23-4-1949 Quốc Hội Nam Kỳ đã giải tán chế độ Nam Kỳ tự trị và sát nhập Nam Phần vào lãnh thổ Quốc Gia Việt Nam độc lập và thống nhất.

Lịch sử đã chứng minh rằng, Cộng sản Việt Nam đã núp dưới danh nghĩa kháng chiến, lợi dụng lòng yêu nước của người dân Việt Nam để nhuộm đỏ cả Đông Dương, bành trướng chủ nghĩa CS mở đường xuống Đông Nam Á. Chính Hồ Chí Minh đã không giấu giếm sự thật khi gặp Salisbury tại Hà Nội năm 1965: **"Những ngày tuyệt diệu rồi đây sẽ đến khi tất cả các đồng chí đã đến bên nhau. Tất cả mọi người đang nỗ lực tranh đấu để đem đến sự thành công của Miền Bắc Việt Nam, đó chính là sự thành công của những người Nga, những người Tàu, và những chế độ tại Đông Âu. Tất cả đều muốn làm cho Miền Bắc Việt Nam trở thành một mẫu mực, một nơi triển lãm thu hút muôn người, và một mẫu mực lý tưởng của chủ nghĩa Cộng sản có thể đưa đến cho các dân tộc tại Á Châu và đặc biệt nhất là vùng Đông Nam Á."** Đây là bằng chứng quá rõ ràng cho mọi người thấy Hồ Chí Minh đã không bao giờ thực tâm tranh đấu vì Độc Lập, Tự Do, Hạnh Phúc cho dân tộc Việt Nam mà sử dụng cả dân tộc Việt Nam như một công cụ để phục vụ tham vọng bành trướng của Đế Quốc Cộng Sản Nga Sô.

## 2. CUỘC CHIẾN VIỆT NAM LÀ CUỘC CHIẾN TRANH Ý THỨC HỆ.

Tháng 1 năm 1945, Hồ Chí Minh sang Trung Quốc xin đứng vào hàng ngũ quốc tế CS nên ngày 18-1-1950 Cộng Hòa Nhân dân Trung Hoa (Trung Cộng) công nhận chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng Hòa. Ngày 31-1-1950, Liên Xô công nhận Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là thành trì công nông đầu tiên ở Đông Nam Á. Sự kiện lịch sử này đánh dấu một bước ngoặt lịch sử là VNDCCH chính thức đứng vào hàng ngũ cộng sản nên ngày 7-2-1950, Hoa Kỳ, Anh và các nước thế giới tự do công nhận chính phủ quốc gia Bảo Đại để ngăn chặn làn sóng đỏ tràn xuống Đông Nam Á. Cuộc chiến Việt Nam chính thức trở thành cuộc chiến tranh ý thức hệ giữa Cộng sản và thế giới tự do. Sau khi Mao Trạch Đông tuyên bố: **"Chúng ta phải giành cho được Đông Nam châu Á, bao gồm cả Miên, Nam Việt Nam, Thái Lan, Miến Điện, Malaysia và Singapore. Việt Nam là bàn đạp tiến xuống phía Nam, chúng ta phải chiếm cho bằng được ..."**

Tháng 4 năm 1959, Ủy ban Trung ương đảng họp lần thứ 15 quyết định thành lập Mặt Trận Dân tộc Giải phóng Miền Nam ngày 20-12-1960, với chiêu bài "**Đánh đổ chế độ thuộc địa trá hình của đế quốc Mỹ và chế độ độc tài Ngô Đình Diệm, xây dựng một miền Nam độc lập, dân chủ, hòa bình và trung lập, tiến tới thống nhất tổ quốc**". Sau khi chiếm được cả miền Nam, chính Lê Duẩn, tổng bí thư của đảng CSVN đã xác nhận một lần nữa: "**Chúng ta đánh cho Mỹ rút ngay nhà**" là **đánh cho Liên Xô, đánh cho Trung Quốc và ngày nay, yêu nước là yêu xã hội chủ nghĩa**". Bộ mặt thật của CS đã phơi bày trước lịch sử. Cuộc kháng chiến của dân tộc đã bị lợi dụng, Hồ Chí Minh và đảng CSVN đã hy sinh hàng triệu người VN vô tội để bành trướng chủ nghĩa CS, nhuộm đỏ cả Đông Dương.

### **3. CHIẾN TRƯỜNG VIỆT NAM ĐỐI ĐẦU GIỮA CS VÀ TƯ BẢN KHIẾN SINH LỰC CỦA DÂN TỘC BỊ TIÊU HAO TRẦM TRỌNG.**

Trước đây, chúng ta bị bộ máy tuyên truyền của Cộng sản lừa dối rằng lực lượng đồng minh Hoa Kỳ, Úc Đại Lợi, Tân Tây Lan, Phi Luật Tân, Thái Lan và Đại Hàn đến Việt Nam để chống lại một nước nhỏ bé là Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa và nhân dân miền Nam Việt Nam. Thế nhưng, sau hơn 30 năm, chúng ta mới biết cả Liên Xô, Trung Cộng lẫn Bắc Triều Tiên đều tham chiến ở Việt Nam. Việt Nam trở thành chiến trường giữa 2 khối Cộng Sản và thế giới tự do. Theo sự tiết lộ của Đại sứ Trung Cộng Nguyễn Khổng Khưu thì Trung Cộng đã điều động hơn 300 ngàn binh lính và sĩ quan tham chiến. Đỉnh điểm của sự can dự từ phía Trung Quốc vào cuộc chiến Việt Nam là năm 1967, khi tổng số lực lượng phòng không quân đội Trung Cộng tại Việt Nam lên tới 17 sư đoàn, với 150.000 lính. Sự thật lịch sử này được một phát ngôn viên Bộ Ngoại giao Trung Quốc phát biểu như sau: "**Trong giai đoạn giúp Việt Nam chống Mỹ, nhân dân Trung Quốc đã vì Việt Nam mà đóng góp không biết bao nhiêu tài lực, nhân lực, vật lực, pháo binh, công binh, nhân viên đường sắt, nhân viên thư tín, hải quân, không quân, hậu cần vận tải ... 16 sư đoàn, hơn 300.000 lính Hồng quân Trung Quốc ở Việt Nam trong hơn 3 năm 9 tháng đấu tranh. Tác chiến đối không 2153 lần, bắn rơi 1707 máy bay Mỹ, bắt sống 42 phi công Mỹ, viện trợ Việt Nam xây dựng Hải Phòng, Hòn Gai, các thành phố duyên hải và xây dựng hệ thống phòng ngự ở tam giác châu thổ sông Hồng, tu sửa và xây dựng các tuyến đường huyết mạch, sân bay, tuyến đường sắt đông tây, mở đường trên biển chuyên chở vũ khí vào miền Nam và chi viện cho đường mòn Hồ Chí Minh. Từ năm 1950 đến năm 1978, TQ đã viện trợ cho Việt Nam hơn 200 tỷ mỹ kim, trong đó 93% là viện trợ không hoàn lại, đó là chưa kể xương máu mà 1446 chiến sỹ đã hy sinh, 4200 người trọng thương... những hy sinh đó tuyệt đối không thể tính được bằng tiền**".

Gần đây, chúng ta mới biết được là các đơn vị phòng không Liên Xô và phi công Bắc Hàn cũng tham dự cuộc chiến tranh VN. Cựu Trung Tướng Yevgeni Antonov, nguyên trưởng đoàn cố vấn quân sự của Liên Xô tại Việt Nam tiết lộ rằng Liên Bang Xô Viết đã gởi một trung đoàn phòng không với đầy đủ vũ khí và trang bị sang Việt Nam tham chiến và 13 người lính phòng không Liên Xô đã chết trên chiến trường miền Bắc. Trung

đoàn phòng không Liên Xô đã bắn rơi những chiếc máy bay Mỹ đầu tiên trên bầu trời Hà Nội, kể cả chiếc chiến đấu cơ A-4 Skyhawk của Thượng Nghị Sĩ John McCain. Theo tiết lộ của cựu trung tướng Liên Xô Yevgeni Antonov, chỉ huy lực lượng phòng không Liên Xô tại Việt Nam từ 1969 đến 1970 thì Việt Nam là một phòng thí nghiệm cho vũ khí Liên Xô để chuẩn bị cho việc máy bay Mỹ và NATO oanh tạc vào nội địa Liên Xô trong trường hợp có chiến tranh giữa hai khối sau này. Mặt khác, theo tiết lộ mới nhất và chắc chắn là mới chỉ là một phần sự thật của một cựu sĩ quan Liên Xô trực tiếp tham chiến tại Việt Nam, Nikolai Kolesnik viết trên báo Tiếng Nói Nước Nga ngày 25/12/2012 nhiều trang quân sự của Nga đăng lại thì Liên Xô đã đưa trên 10 ngàn chuyên gia quân sự trực tiếp chỉ huy và tham chiến tại Việt Nam và vào thời kỳ cao điểm của chiến tranh, mỗi ngày Liên Xô đã chi phí khoảng 2 triệu USD cho chiến tranh Việt Nam bao gồm viện trợ không hoàn lại cho VNDCCCH 2.000 xe tăng, 7.000 khẩu pháo và súng cối, hơn 5.000 nòng súng, pháo phòng không các loại và các tổ hợp kỹ thuật, 158 tổ hợp tên lửa phòng không, hơn 700 máy bay chiến đấu, 120 máy bay trực thăng và 100 tàu chiến các loại...

Sự thật lịch sử đã chứng minh rằng chính Hồ Chí Minh, cán bộ của CS quốc tế đã đưa dân tộc vào cuộc chiến tranh ý hệ, hy sinh xương máu của hàng triệu người dân lành vô tội để bành trướng chủ nghĩa CS xuống toàn cõi Đông Dương. Sinh lực của dân tộc bị tiêu hao trầm trọng, hàng triệu người dân vô tội hy sinh, đất nước nghèo nàn tan hoang đổ nát, lòng người ly tán. Cái gọi là thống nhất đất nước chỉ là sự xâm lăng của bạo lực và hận thù khiến dân tộc Việt Nam ly tán, hàng triệu người phải bỏ nước ra đi tìm tự do. Cộng sản Việt Nam đã phơi bày bản chất độc tài dã man trả thù, hành hạ đày đọa quân dân cán chánh Việt Nam Cộng Hòa trong các trại tù gọi là "Cải tạo" cùng với biện pháp đổi tiền, đánh tư bản mại sản, bắt đi kinh tế mới để tước đoạt tài sản của nhân dân... Cộng sản Việt Nam tuyên truyền rằng đã "Thống nhất được đất nước" nhưng thực tế đã chứng minh rằng cái gọi là giải phóng miền Nam đã để lại trong lòng dân tộc một sự phân ly ngăn cách không gì có thể hàn gắn được.

#### **4. HỒ CHÍ MINH VÀ ĐẢNG CSVN CHÍNH LÀ TỘI ĐỒ CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM**

Điều 1 của Hiến chương Hội Quốc Liên và Liên Hiệp Quốc đều nhấn mạnh đến quyền dân tộc tự quyết. Phong trào giải thể chế độ thực dân là xu thế của thời đại được ghi rõ trong Hiến Chương Đại Tây Dương 1941 và Hiến Chương Liên Hiệp Quốc. Các đế quốc Tây Phương Mỹ Anh Pháp Hòa Lan đã lần lượt tự giải thể để trả độc lập cho các thuộc địa Á Châu như Phi Luật Tân, Syrie và Liban năm 1946, Ấn Độ và Pakistan độc lập năm 1947, Miến Điện-Tích Lan và Palestine năm 1948, Việt Nam-Ai Lao, Cao Miên và Nam Dương năm 1949. Chính vì Hồ Chí Minh và nhà nước VN Dân chủ Cộng Hòa đứng vào hàng ngũ CS, chủ trương đấu tranh vũ trang cướp chính quyền để bành trướng chủ nghĩa Cộng sản nên dân tộc Việt mới hứng chịu thảm họa khốc liệt của chiến tranh. Hàng triệu người Việt Nam vô tội phải hy sinh, gia đình Việt Nam nào cũng chịu cảnh thương đau mất mát, thống khổ triền miên. Chính Cộng Sản Việt Nam đã đưa dân tộc



Việt Nam vào thế trên đe dưới búa của cuộc chiến tranh ý thức hệ giữa Cộng Sản và thế giới tự do.

Chính Cộng Sản Việt Nam đã rước voi Mác Lê về giày má tổ Hùng Vương, cồng rắn độc Trung Cộng về cắn gà nhà dân tộc khiến gần 4 triệu người dân Việt đã hy sinh cho cuộc chiến tranh phi nghĩa này để rồi đất nước Việt Nam sau hơn 30 năm vẫn là một nước nghèo nàn chậm tiến nhất thế giới. Hồ Chí Minh và tập đoàn CSVN chính là tội đồ của dân tộc Việt Nam.

## **5. MẶT TRẬN DÂN TỘC GIẢI PHÓNG MIỀN NAM LÀ CÔNG CỤ CỦA ĐẢNG CSVN.**

Trong chiến tranh, Cộng Sản rêu rao tuyên truyền Mặt Trận Dân Tộc Giải Phóng Miền Nam do những người miền Nam đứng lên “Chống Mỹ Cứu Nước” nên được giới trí thức tả khuynh trong phong trào phản chiến ủng hộ. Sau khi đem quân xâm chiếm Tây Tạng năm 1959, Mao Trạch Đông đã chỉ thị phải chiếm miền Nam VN bằng mọi giá để mở đường xuống Đông Nam Á nên ngày 20-12-1960, đảng Cộng Sản Việt Nam thành lập Mặt Trận Dân Tộc Giải Phóng Miền Nam. Sau khi xâm chiếm miền Nam Việt Nam, **ngày 2-7-1976, Quốc hội Cộng sản tuyên bố thống nhất Việt Nam, đặt tên nước là Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam**, cờ và hiến pháp là cờ và hiến pháp của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Phạm văn Đồng tiếp tục làm Thủ tướng. Cái gọi là “Mặt trận Dân tộc Giải phóng” và “chính quyền Lâm thời Việt Nam” bị giải tán. **Ngày 14 đến 20-12-1976, Đại hội Đảng Lao Động họp lần đầu quyết định lấy lại tên là đảng Cộng sản Việt Nam**, Lê Duẩn được bầu là Tổng Bí Thư. Bộ mặt thật của đảng Cộng sản Việt Nam đã phơi bày trước lịch sử. Sự kiện này chứng tỏ việc loan báo đảng CS Đông Dương tự giải tán ngày **11-11-1945** rồi thành lập đảng lao Động **16-3-1951** chỉ để che giấu bản chất CS, lừa dối nhân dân dưới danh nghĩa đảng Lao Động. Núp dưới danh nghĩa Việt Minh, dùng chiêu bài kháng chiến giành độc lập dân tộc nhưng thực chất là lợi dụng xương máu của đồng bào để bành trướng chủ nghĩa CS, nhuộm đỏ Việt Nam và các nước Lào, Campuchia mà thôi.

## **6. CỘNG SẢN VIỆT NAM ĐÃ HY SINH HÀNG TRIỆU NGƯỜI VN VÔ TỘI ĐỂ TIÊU HAO SINH LỰC HOA KỲ CHO LIÊN SÔ VÀ TRUNG QUỐC.**

Khi bành trướng chủ nghĩa Cộng Sản xuống Đông Dương nói chung và Việt Nam nói riêng, cả Liên Xô lẫn Trung Quốc đều chủ trương đánh Mỹ, tiêu hao sinh lực Hoa Kỳ cho đến người Việt Nam cuối cùng để bành trướng chủ nghĩa Cộng Sản. Mỗi năm Hoa Kỳ đã chi tiêu 20 tỷ dollars cho chiến tranh trong khi Liên Xô chỉ chi viện 1 tỷ dollars khiến ngân sách Hoa Kỳ kiệt quệ. Đảng CS Liên Xô đã thành công trong việc phân hóa hàng ngũ lãnh đạo Hoa Kỳ khiến nội tình nước Mỹ bị chia rẽ trầm trọng. Cái gọi là “Hội chứng Việt Nam” đã làm mất niềm tin nơi người dân Hoa Kỳ và của cả đồng minh của Hoa Kỳ trên thế giới nữa.

## 7. CỘNG SẢN VIỆT NAM ĐÃ HY SINH HÀNG TRIỆU NGƯỜI VIỆT NAM VÔ TỘI ĐỂ MỞ ĐƯỜNG CHO ĐẾ QUỐC MỚI TRUNG CỘNG TIỀN XUỐNG ĐÔNG NAM Á.

Đối với đế quốc mới Trung Cộng đây là một thắng lợi vì chiếm được miền Nam làm bàn đạp mở đường tiến xuống Đông Nam Á, mặt khác cuộc chiến Việt Nam đã hủy hoại tiềm lực của Việt Nam để Trung Quốc dễ bề thống trị. Chính vì món nợ trong chiến tranh nên Cộng Sản Việt Nam phải dâng đất nhường biển cho Trung Quốc. Khi Liên Xô còn tồn tại, Lê Duẩn đã theo Liên Xô và ký hiệp ước Hợp Tác Hữu nghị với Liên Xô ngày 17-11-1978 rồi đem quân sang Kampuchea đánh Polpot thân Trung Quốc. Khi Liên Xô sụp đổ, tập đoàn Việt gian CS phải kéo nhau sang Trung Quốc quỳ gối thần phục xin làm chư hầu. **Mặt Ước Thành Đô được ký kết ngày 4 tháng 9 năm 1990 giữa TBT Nguyễn Văn Linh, Đỗ Mười với sự chứng kiến của Phạm Văn Đồng với công hàm nhượng biển 1958 và TBT Giang Trạch Dân, TT Lý Bằng của Trung Quốc trong đó CSVN xin được hưởng qui chế như một bang tự trị, 1 dân tộc trong các dân tộc ở Trung Quốc. Nguyên bộ trưởng bộ ngoại giao Nguyễn Cơ Thạch đã tuyên bố "Đây là thời kỳ mới chịu sự đô hộ của Trung Quốc".**

Ngày 25 tháng 12 năm 1999, Lê Khả Phiêu TBT đảng CSVN và Trần Đức Lương, chủ tịch nước CHXHCNVN đi Bắc Kinh ký kết Hiệp ước phân định biên giới. Hiệp ước này chính thức nhượng một phần lãnh thổ thuộc Ai Nam Quan, một nửa thác Bản Giốc và nhiều dãy núi thuộc Hà Giang, Lạng Sơn. Ngày 30 tháng 12 năm 2000, nhà nước CSVN ký kết với Trung Quốc 2 hiệp ước phân định vùng vịnh Bắc Việt và Hợp tác nghề đánh bắt cá. Với 2 hiệp ước này, Trung Quốc chính thức khai thác tài nguyên hơn 11 ngàn cây số vuông trong vùng vịnh Bắc Việt. Tháng 6 năm 2007, Trung Cộng phổ biến một bản đồ vẽ biển Đông của Việt Nam bao gồm cả Hoàng Sa Trường Sa là lãnh hải mới của Trung Cộng. Nhận chỉ thị của Bắc Kinh, tập đoàn Việt gian CS đã chọn ngày 1-10-2010 là ngày quốc khánh của Trung Quốc làm ngày kỷ niệm ngàn năm Thăng Long và cờ Trung Quốc trước có 4 ngôi sao tượng trưng cho các dân tộc Mông, Mãn, Tạng và Hồi nay được thêm 1 ngôi sao nữa là 5 ngôi sao Mông, Mãn, Tạng, Hồi và Việt là dân tộc chư hầu của TQ được trình chiếu trên màn hình đài truyền hình VN VTV4 khi đón Tập Cẩm Bình sang thăm chư hầu VN... Cuối cùng, người thắng trong 2 cuộc chiến tranh này chính là Trung Cộng và kẻ thua chính là Cộng Sản Việt Nam vì bộ mặt thật hại dân bán nước đã phơi bày trước nhân dân và họ phải chịu trách nhiệm trước lịch sử.

## 8. HỘI CHỨNG VIỆT NAM CHO HOA KỲ

Đối với Hoa Kỳ cuộc chiến Việt Nam đã để lại cho họ một hội chứng "sự chia rẽ trầm trọng trong nội bộ nước Mỹ", đồng thời uy tín của Hoa Kỳ sút giảm trên chính trường quốc tế. Về phương diện chính trị, Hoa Kỳ đã bị đánh bại bởi chính quốc hội Hoa Kỳ với đa số đảng viên đảng dân chủ đã đặt quyền lợi đảng lên trên quyền lợi quốc gia để bị Cộng sản lừa dối và từng phục quyền lực ngầm chi phối chính sách của Hoa Kỳ. Trong lịch sử Hoa Kỳ, nền dân chủ chính trị đã xây dựng nên một quốc gia hùng mạnh là biểu

tượng của dân chủ tự do cho toàn thế giới, thế nhưng chính nền dân chủ đó đã bị giới tài phiệt lũng đoạn qua việc gây quỹ ủng hộ nên các dân biểu nghị sĩ dễ bị lèo lái vì quyền lợi của nhóm tài phiệt. Việc hoạch định chính sách thay vì toàn thể hội đồng an ninh quốc gia quyết định thì hầu như giao phó cho viên cố vấn an ninh toàn quyền quyết định nên đã bị nhóm quyền lực ngầm thao túng vì quyền lợi riêng tư phe nhóm mà quên đi quyền lợi và cả danh dự của nước Mỹ. Chính trường Hoa Kỳ trong thời chiến tranh Việt Nam bị nhóm quyền lực ngầm mua chuộc tác động cả quốc hội Hoa Kỳ đã đưa nước Mỹ vào một sự kiện từng có trong lịch sử gọi là "Hội chứng Việt Nam" nên Tổng thống Johnson đã phải cay đắng thốt lên sự thật đau lòng: **"Chính chúng ta đã đánh bại chúng ta!!!"**.

Vào thập niên năm mươi-sáu mươi, Hoa Kỳ tham dự chiến tranh Việt Nam để ngăn chặn sự bành trướng của chủ nghĩa Cộng sản. Bước sang thập niên bảy mươi, lợi dụng sự mâu thuẫn giữa Liên Xô và Trung Quốc sau cuộc chiến tranh biên giới giữa hai nước hồi tháng 8 năm 1969, dẫn đến việc Liên Xô đưa ra các kế hoạch chi tiết cho một cuộc tấn công hạt nhân vào Trung Quốc. Mao Trạch Đông lo ngại và muốn tìm một sự hòa giải với Hoa Kỳ để Trung Quốc rảnh tay mà đối phó với Liên Xô nên Hoa Kỳ lại dùng chiến tranh Việt Nam để phân hoá hàng ngũ quốc tế Cộng sản. Để hoá giải ý đồ của Liên Xô muốn Hoa Kỳ sa lầy trong cuộc chiến Việt Nam, Hoa Kỳ đã "Việt Nam hóa" chiến tranh và tìm giải pháp rút quân trong danh dự. Hoa Kỳ đưa Trung Quốc vào thay Trung Hoa Dân Quốc trong hội đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc và bỏ ngỏ vùng biển Đông Nam Á để Trung Quốc tách hẳn khỏi Liên Xô và trở thành đồng minh của Hoa Kỳ.

Sau khi rút chân ra khỏi Việt Nam, chi phí dành cho chiến tranh được dồn sang chế tạo vũ khí cạnh tranh quốc phòng với Liên Xô nên năm 1981, chỉ với 11 tỷ dollars Hoa Kỳ đã chế tạo được phi thuyền con Thoi vượt xa Liên Xô trong lãnh vực không gian. Cuối năm 1988, cuộc khủng hoảng của chủ nghĩa cộng sản ở các nước Đông Âu đã dẫn tới những biến đổi lịch sử: Ba Lan, Hungari, Tiệp Khắc quay trở lại theo con đường Tư bản chủ nghĩa. Cộng Hòa Dân chủ Đức sát nhập vào Cộng Hòa Liên bang Đức. Ngày 21-8 đảng Cộng sản Liên Xô bị đình chỉ hoạt động trong toàn liên bang, chính phủ Xô viết bị giải thể. Mười một nước cộng hòa tuyên bố độc lập, tách ra khỏi Liên bang Xô Viết. Một làn sóng chống đảng Cộng sản và chống Xã hội chủ nghĩa dâng cao khắp mọi nơi. Ngày 21-12-1991 chính thức thành lập các quốc gia độc lập SNG buộc Tổng thống Liên Xô M Gorbachev phải từ chức và cùng ngày đó, ngày 25-12-1991 lá cờ đỏ búa liềm trên nóc điện Cẩm Linh (Kremlin) sau 74 năm bị hạ xuống. Đây là một thất bại nặng nề của chủ nghĩa cộng sản trên phạm vi toàn thế giới, dẫn đến hệ thống thế giới của chủ nghĩa Cộng sản trên thực tế không còn tồn tại nữa. **Chính Hoa Kỳ đã góp phần giết sập Liên Xô, thành trì của chủ nghĩa Cộng Sản nên xét cho cùng, Hoa Kỳ thắng lợi nhất trong cuộc chiến này.**

Lời thú nhận **"Tất cả chúng ta đều đã bị lừa"** của Jane Fonda, người đã ủng hộ tích cực nhất cho phong trào phản chiến bị giật dây bởi Cộng sản đã phải xin lỗi quân đội và nhân dân Hoa Kỳ đã nói lên tất cả sự thật. Không chỉ một Jane Fonda mà cả nước Mỹ và cả cán bộ đảng viên và nhân dân miền Bắc cũng bị lừa dối bởi bộ mặt giả

nhân giả nghĩa của chủ nghĩa Cộng Sản đã và đang bị nhân loại vất vào giỏ rác của lịch sử. **Cuối cùng, hơn ba mươi năm sau, kẻ gọi là chiến thắng lại phải trải thảm đỏ mời người gọi là chiến bại để mong được là đôi tác hàng đầu cả về kinh tế lẫn quân sự đã trả lời cho câu hỏi ai thắng ai trong cuộc chiến Việt Nam.**

## 9. DÂN TỘC VIỆT NAM THẮNG

Trong suốt thời gian chiến tranh, quân đội Việt Nam Cộng Hòa đã chiến thắng tất cả những trận đánh lịch sử. Cộng Sản Việt Nam đã thất bại nặng nề trong tổng công kích tết Mậu Thân 1968, trên phương diện chính trị Cộng Sản Việt Nam lại thất bại hơn vì không có một người dân nào ở miền Nam tự do "Tổng Nổi Dậy" theo lời kêu gọi của cái gọi là mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam. Thế nhưng, sự kiện tết Mậu Thân được phe phản chiến trong đảng Dân chủ và thế lực ngầm tài phiệt Do Thái được sự tiếp tay hỗ trợ của CS Liên Xô đã huy động 500 ngàn đảng viên trên toàn thế giới với 2 tỷ đô la mỗi năm để tài trợ, thổi phồng phong trào phản chiến lên cao độ khiến hành pháp Hoa Kỳ phải bó tay không được hành động. Thống Tướng Westmoreland, tư lệnh quân đội Hoa Kỳ tại Việt Nam đã chua chát nhận định: **"Chúng ta đã tham dự một cuộc chiến mà bị trói một tay, một cuộc chiến tranh không được thắng. Chúng ta không thua tại Việt Nam, nhưng chúng ta đã không giữ đúng lời cam kết với quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Thay mặt cho quân đội Hoa Kỳ, tôi xin lỗi các bạn cựu quân nhân của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa vì chúng tôi đã bỏ rơi các bạn..."**. Tổng Thống Hoa Kỳ Ronald Reagan đã tuyên bố trong buổi lễ Ngày Cựu Chiến binh năm 1982 như sau: **"Chúng ta hãy tôn vinh những chiến sĩ Hoa Kỳ đã chiến đấu tại Việt Nam. Họ là những chiến sĩ anh hùng vì họ đã chiến đấu trong hoàn cảnh không có quyền thắng trận"**. Hơn ba mươi năm sau khi kết thúc cuộc chiến, Henry Kissinger, trong cuộc hội thảo tại Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ ngày 29-9-2010 đã tự nhận lỗi lầm: **"Sự thảm bại tại VN vào ngày 30-4-1975 là do Hoa Kỳ gây nên, chứ không phải VNCH"**.

Sau ngày Cộng sản xâm chiếm miền Nam, hàng triệu người phải bỏ quê hương ra đi tìm tự do nhưng sau gần 37 năm, ngọn cờ vàng ba sọc đỏ vẫn tung bay trên khắp thế giới như biểu tượng cho dân chủ tự do. Cuộc chiến ngày nay không còn là cuộc chiến của miền Nam tự do nữa mà đã trở thành cuộc chiến của toàn dân tộc chống tập đoàn Việt gian Cộng Sản độc tài, bất nhân hại dân bán nước. **Một cuộc cách mạng dân tộc dân chủ sẽ chuyển đổi lịch sử trong nay mai và mà thắng lợi cuối cùng chính là của dân tộc Việt Nam"**. (Trích trong Lược Sử Việt Nam của Phạm Trần Anh).

**Thật vậy, tiết lộ của Bộ Ngoại giao Trung Quốc đã nói lên sự thật về cuộc chiến tranh Việt Nam.** Bây giờ ngay cả những người viết sách viết báo trước đây đã lên tiếng gọi là tranh đấu cho rằng Mặt Trận Giải Phóng là do nhân dân miền Nam lập ra cũng như cuộc chiến giữa một người khổng lồ Hoa Kỳ và các đồng minh ý sức mạnh hiệp đáp một em nhỏ vô tội đã hoàn toàn sụp đổ... Thực tế đã chứng minh rằng, cuộc chiến VN là sự đối đầu quyết liệt giữa 2 hệ thống, một bên là thế giới tự do và bên kia

là khối CS bao gồm Liên Xô, Trung Quốc, Triều Tiên và VN dân chủ Cộng Hòa. **Điều này không phải do Trung Quốc bịa đặt ra mà chính Võ Nguyên Giáp cũng đã thừa nhận trong các quyển sách của ông ta.** Thật vậy, ngay chính trong những quyển sách do chính họ Võ viết, chúng ta cũng thấy rõ một số vấn đề. Trong cuốn Đường tới Điện Biên Phủ Võ Nguyên Giáp viết: "**Trong một buổi làm việc ở Moscou với Staline, Mao Trạch Đông, Mao đã hứa trang bị cho Việt Nam 10 sư đoàn.** Mao nói: Việt Nam cần trang bị 10 đại đoàn (sư đoàn) để đánh Pháp. Trước mặt hãy trang bị 6 đại đoàn có mặt ở miền Bắc Việt Nam. Có thể đưa ngay một số đơn vị sang Trung Hoa nhận vũ khí. Tỉnh Quảng Tây sẽ là hậu phương trực tiếp của Việt Nam. Sau đó các đơn vị của quân đội nhân dân lần lượt được đưa sang Tàu để thụ huấn và nhận vũ khí. Những đơn vị sang Trung Quốc, ngoài việc trang bị lại vũ khí còn được huấn luyện thêm về chiến thuật công kiên, đặc biệt là kỹ thuật đánh bọc phá. Trước đây, vì chưa có thuốc nổ, ta chưa hề sử dụng kỹ thuật này". **Võ Nguyên Giáp còn xác nhận chính Hồ Chí Minh đã yêu cầu Tàu Cộng gửi qua Việt Nam một đoàn cố vấn.** Theo lời yêu cầu đó, một đoàn cố vấn Trung Cộng khoảng 80 người đã sang Việt Nam, giúp quân Cộng Sản Việt Nam ngày 17-1-1950 gồm Lã Quý Ba, Ủy Viên Trung ương đảng Cộng Sản Trung Quốc, Trưởng đoàn Cố vấn, Vi Quốc Thanh, Trưởng đoàn Cố vấn về Quân sự, Mai Gia Sinh, cố vấn về công tác tham mưu, Mã Tây Phu, Cố vấn về công tác hậu cần. Chính các Cố vấn Trung Cộng đã giúp Công Sản Việt Nam tổ chức 3 cơ chế căn bản trong quân đội là Bộ Tổng Tham Mưu, Tổng Cục chánh trị và Tổng cục hậu cần. **Như vậy, ngay cả trong công việc tổ chức quân đội của Cộng Sản Việt Nam hoàn toàn do Trung Quốc tổ chức và điều khiển và "Đại Tướng" Võ Nguyên Giáp cũng chỉ là người thừa hành.**

Thật vậy, trong chiến tranh Việt-Pháp 1946-1954, người thực sự chỉ huy các trận đánh lớn không phải là Giáp mà là các tướng lãnh Trung Cộng như Trần Canh trong đoàn cố vấn Trung Quốc đứng đầu là Vy Quốc Thanh, Lã Quý Ba. Ngay từ chiến dịch biên giới năm 1950 nhằm mục đích đánh đuổi quân Pháp ra khỏi biên giới của 2 nước Việt Nam-Trung Quốc để cho việc tiếp vận từ Trung Cộng cho quân đội của Cộng Sản Việt Nam được dễ dàng. Sau khi Lã Quý Ba sang VN làm Tổng cố vấn ngày 17-1-1950 thì tướng Trần Canh của Trung quốc sang Việt Nam ngày 22-7-1950. Trần Canh đã áp dụng học thuyết chiến tranh nhân dân của Mao vào chiến tranh Việt Nam. **Kế hoạch tiến công của Võ Nguyên Giáp trong chiến dịch biên giới được thay thế bằng kế hoạch tác chiến của Trần Canh.** Thay vì tấn công Cao Bằng như kế hoạch của Giáp, Trần Canh đề nghị kế hoạch tấn công Đông Khê, một đồn của Pháp nằm giữa Cao Bằng và Lạng Sơn, để lừa quân Pháp ra khỏi hai tỉnh trên và sau đó phục kích tiêu diệt (công đồn đả viện). **Hồ Chí Minh chấp thuận kế hoạch này. Kết quả trận đánh là quân Pháp thảm bại phải bỏ hết các tỉnh biên giới. Chiến thuật công đồn đả viện của Cộng Sản Việt Nam là của cố vấn Trung Quốc Trần Canh.**

Từ năm 1951, nhóm cố vấn chánh trị do Lã Quý Ba cầm đầu đã giúp Hồ tạo lập luật lệ và chánh sách liên quan đến tài chánh, thuế khóa, quản lý báo chí và đài phát thanh cũng như các chánh sách đối với các dân tộc thiểu số. Sau các tổn thất ở đồng bằng sông Hồng Hà năm 1951, Việt Minh, theo sự cố vấn của các cố vấn Trung Quốc, mở



chiến dịch Tây Bắc năm 1952. **Lã Quý Ba trách nhiệm hoạch định chiến dịch thay Vi Quốc Thanh về TQ chữa bệnh. Hồ Chí Minh chấp thuận hoàn toàn đề nghị của Lã Quý Ba.** Theo Qiang Zhai (China and the Vietnam wars 1950-1975) cuối tháng 9 năm 1952, Hồ bí mật sang Bắc Kinh để thảo luận về chiến dịch Tây Bắc cũng như chiến lược thắng quân Pháp. Ngày 14-10 Việt Minh tập trung 8 tiểu đoàn tấn công Nghĩa Lộ và các đồn bót lân cận. Ngày 16-10 Vy Quốc Thanh trở lại Việt Nam để cùng Lã Quý Ba chỉ đạo chiến dịch. Sau khi mất Nghĩa Lộ, quân Pháp rút chạy khỏi Sơn La ngày 21-11. Việt Minh hoàn toàn chiếm lĩnh một khu vực lớn ở Tây Bắc, cho phép họ có thể tiến hành các hoạt động ở Lào.

Tháng 5-1953, tướng Henri Navarre tổng chỉ huy quân Pháp ở Đông Dương lập kế hoạch Kiểm soát vùng đồng bằng sông Hồng, Bình định các khu do Cộng Sản kiểm soát ở miền Trung và miền Nam và mở tổng phản kích tiêu diệt các cứ địa của Việt Minh tại miền Bắc. Để thực hiện kế hoạch, Navarre cho thành lập các binh đoàn lưu động. Việt Minh Cộng Sản, lúc đầu muốn tập trung quân tại vùng Tây Bắc và Lai Châu, nhưng sau Giáp từ bỏ ý định đó, muốn kéo quân tấn công quân Pháp ở đồng bằng sông Hồng Hà. Như vậy Giáp hạ thấp tầm quan trọng của chiến dịch ở Lào. Bắc Kinh không đồng ý với kế hoạch của Giáp. Bắc Kinh nhấn mạnh Việt Minh cần giữ nguyên kế hoạch tập trung vào Tây Bắc và Lào. Lãnh đạo Trung Quốc cho rằng nếu thực thi chiến thuật này, Việt Minh Cộng Sản có thể chuẩn bị lực lượng cho công cuộc đánh chiếm đồng bằng sông Hồng và cuối cùng sẽ đánh bại Pháp ở Đông Dương. Tháng 9, Bộ Chính trị của Cộng Sản Việt Nam, phủ quyết kế hoạch của Giáp để theo kế hoạch của các cố vấn Tàu. Ngày 27 tháng 10 năm 1953, Vy Quốc Thanh trao cho ông Hồ một bản sao kế hoạch của Navarre mà tình báo Trung Cộng đã thu đoạt được. Sau khi xem xét, các lãnh đạo của Cộng sản Việt Nam nói đề nghị của Trung Quốc là đúng. Khi Navarre đưa quân đến Điện Biên Phủ, Giáp và Bộ Tham mưu chưa nhận ra tầm quan trọng của vị trí này. Chính Vy Quốc Thanh là người đã thúc Giáp mở chiến dịch bao vây và tiêu diệt quân Pháp ở Điện Biên Phủ. Trung Quốc nhấn mạnh chiến dịch Điện Biên Phủ không chỉ quan trọng về quân sự mà còn có ảnh hưởng quốc tế.

**Ngày 6-12-1953, Bộ Chính trị của Cộng Sản Việt Nam thông qua kế hoạch tác chiến ở Điện Biên Phủ. Giáp chỉ là người thi hành kế hoạch do cố vấn Trung Quốc Vy Quốc Thanh đề ra.** Chính các cố vấn Trung Cộng đã giúp Việt Minh trong các chiến dịch biên giới, Tây Bắc và Điện Biên Phủ vì Mao Trạch Đông đã chỉ thị rõ ràng là ***"Cố vấn thì là cố vấn, nhưng trên thực tế chính là tham mưu, làm tham mưu tốt cho các đồng chí lãnh đạo của người ta. Tham mưu chính là đề xuất chủ trương, nghĩ biện pháp, hiệp tác giúp đỡ lãnh đạo..."***. Trung Cộng đã chi viện cho chiến trường Điện Biên Phủ 8286 tấn tiếp liệu gồm vũ khí, lương thực ... Võ Nguyên Giáp là Tổng Chỉ Huy chiến dịch trên danh nghĩa, Vy Quốc Thanh là Tổng Cố Vấn quân sự. Cố vấn quân sự các cấp của Hồng quân TQ có mặt tại trận địa dốc toàn lực hợp tác giúp đỡ. Cố vấn TC có mặt ở mọi đơn vị đã giúp Việt Minh bố trí pháo binh trong các hào sâu trên sườn núi để tránh bị phi cơ Pháp phát hiện và phá hủy. Các trung đoàn pháo cao xạ của Hồng quân Trung Cộng cùng với pháo binh của Việt Minh, được các cố vấn Trung Cộng điều khiển đã khống chế toàn bộ chiến trường khiến quân

Pháp co cụm lại để phòng thủ đã là một bất ngờ lớn khiến quân đội Pháp thất trận Điện Biên Phủ. Một tướng lãnh Trung Cộng Hà Cẩn đã viết trong quyển "Mao Chủ Tịch" của tôi đã viết: "**Bằng sự sáng tạo của Mao chủ tịch trong việc đưa tới Việt Nam các đồng chí cố vấn mà chiến dịch đã kết thúc thắng lợi với vai trò chính yếu thuộc về thượng tướng Võ Nguyên Giáp**". Như vậy, cái gọi là chiến thắng Điện Biên Phủ, khách quan mà nói là do sự đóng góp không nhỏ của Trung Cộng mà "Danh Tướng Võ Nguyên Giáp, Người Hùng của chiến trận Điện Biên" chỉ là danh tướng trên danh nghĩa mà thôi.

**Trên thực tế, vinh quang chiến thắng Điện Biên Phủ là của toàn dân Việt Nam yêu nước, quyết hy sinh mạng sống để giành lại độc lập dân tộc chứ không phải của cá nhân Võ Nguyên Giáp, lại càng không phải của Hồng quân Trung Quốc.** Hồng quân TQ cũng như cá nhân Võ Nguyên Giáp cùng toàn thể Trung ương đảng CS chiến đấu cho lý tưởng CS, trong khi xương máu của nhân dân đã bị lợi dụng dưới danh nghĩa kháng chiến giành độc lập dân tộc mà thực tế là để CS xâm lược bành trướng chiếm toàn bộ Việt Miên Lào, mở đường xuống Đông Nam Á mà thôi. Chúng ta không ngạc nhiên gì trong điều văn của TBT đảng CSVN Nguyễn Phú Trọng đã không vinh danh Võ Nguyên Giáp như một anh hùng dân tộc mà chỉ xem "**Đại Tướng Võ Nguyên Giáp có những cống hiến xuất sắc, mãi mãi lưu danh trong lịch sử dân tộc nhưng chiến công đó nằm trong sự lãnh đạo của Trung Ương đảng và Bác Hồ. Đại Tướng chính là một trong những người tiêu biểu trong một tập thể cán bộ lãnh đạo tài năng, dày dặn...**".

Người Pháp vẫn truyền tụng câu truyện về một viên Đại Tá huyền thoại của đơn vị Lê Dương là sau khi chiến thắng, Võ Nguyên Giáp đã đến thăm tù binh Pháp trong đó có Đại Tá huyền thoại Pierre Charton của đội quân Lê Dương với sự hả hê của kẻ chiến thắng. Võ Nguyên Giáp nói: "*Tôi đã đánh bại ông, thưa Đại tá!*". Pierre Charton: "*Không, ông không đánh bại tôi, thưa Đại tướng. Rừng rậm đã đánh bại chúng tôi... cùng sự hỗ trợ các ông đã nhận được từ người dân bằng các phương tiện khủng bố. Ông đã thắng nhờ các yếu tố khác không phải tài năng quân sự*". (Bonniecarrère. Par le Sang Versé. Paris: 1968).

**Nếu chỉ xét tài năng của họ Võ trong cuộc chiến với thực dân Pháp không đủ, chúng ta phải xét tài năng của ông ta trong cuộc chiến xâm lăng miền Nam mới thấy rõ Võ Nguyên Giáp có phải là một danh tướng thực sự hay không?** Trong cuộc chiến với quân lực Việt Nam Cộng Hòa, "Danh Tướng" họ Võ đã chứng tỏ tài năng thực sự khi tung ra 3 Sư đoàn bộ binh và trọng pháo bao vây toan lấy chiến thuật "biển người" để tiêu diệt 6.000 Thủy Quân Lục Chiến Mỹ cùng với 1 tiểu đoàn Biệt Động Quân QL/VNCH trên đồi Khe Sanh, Quảng Trị năm 1968. Quân CS Bắc Việt đã không những không chiếm được mà còn trở thành con mồi cho pháo đài bay B52 trải thảm tiêu diệt từ 10 đến 15, 000 bộ đội. Đó là chưa kể thiệt hại trên các phương diện khác như quân cụ, chiến thuật, cùng hàng ngàn thương binh". (Tom Carhart: Batles And Campaigns In Vietnam, tr. 130).

Năm 1972, đích thân Võ Nguyên Giáp chỉ huy chiến dịch Trị-Thiên, Tây Nguyên và Đông Nam Bộ mà quân dân miền Nam gọi là "Mùa hè đỏ lửa". Trên một địa hình nhỏ hẹp dài, bên núi, bên biển của vùng Chiến thuật 1, họ Võ tung ra cùng một lúc 6 sư đoàn CS Bắc Việt tiến công các cứ điểm quân sự của quân lực VNCH với chủ quan sẽ chiếm được toàn bộ vùng I chiến thuật. Thế nhưng, trong suốt chiến dịch kéo dài 9 tháng, quân CS chỉ chiếm được một nửa phía Bắc của tỉnh Quảng Trị nhưng cuối cùng quân lực VNCH cũng tái chiếm được cố thành Quảng Trị. Đây là một thắng lợi vang dội của quân dân miền Nam khiến quân CS thiệt hại nặng nề. Theo báo cáo nội bộ của CS thì trong suốt 9 tháng chiến dịch, sư đoàn 308 thương vong 70% quân số, Sư đoàn 312 đã bổ sung quân 13 đợt, mỗi đợt 500 người, sư đoàn 320 thương vong 80% quân số. Các sư đoàn còn lại tham chiến đều mất ít nhất nửa số quân. Tổng thương vong lên tới hơn 30 ngàn người, chết hơn 15 ngàn quân. Chiến dịch cũng khiến cộng sản tiêu tốn hơn 300.000 viên đạn pháo gần 4/5 lượng đạn pháo trong kho, dẫn đến tình trạng thiếu đạn, chỉ còn 100.000 viên cuối năm 1974. mà không có được một thành quả cụ thể chiến thắng nào. Trong cuốn sách "Liên Xô-Trung Quốc và Việt Nam, vấn đề chưa được biết" của tác giả người Nga, Ruslan Kobachenko, nhà giáo kiêm nhà nghiên cứu lịch sử Châu Á từng giảng dạy tại đại học Minsk-Nga, ông cũng là đảng viên đảng cộng sản Liên Xô được nhà xuất bản Lịch sử của Liên Bang Nga xuất bản năm 1995 viết: **"Về cơ bản chiến dịch tổng tấn công mùa hè năm 1972 của quân đội ông Giáp thất bại hoàn toàn mà không đem lại lợi ích nào cụ thể. Cái được lớn nhất chỉ là kinh nghiệm cho cuộc chiến sau này. Nhưng có lẽ ông Giáp là người phải chịu trách nhiệm cao nhất cho cái chết của hơn 15 nghìn người lính..."**.

Thất bại của viên "Danh Tướng" này được ghi rõ trong tài liệu tổng kết chiến dịch mùa hè 1972 của bộ tổng tham mưu QĐND mang bí số KHTM/1972- BQP cho biết: **"Chúng ta đã thiệt hại nặng nề nhất kể từ sau tổng tấn công Mậu thân năm 1968 mà cần phải một thời gian chừng 4 năm nữa mới có thể khôi phục lại..."**. Sau này, nhân sinh nhật thứ 84, họ Võ đã không dám nhận lãnh trách nhiệm phần nào mà còn thanh minh đổ tất cả sự việc cho Lê Duẩn như sau: *"Năm 1972, còn gọi là chiến dịch đỏ lửa tại thành cố Quảng Trị. Khi đó, tôi vẫn lấy phương châm tiến công như mọi khi: 'Lấy ít địch nhiều, lấy yếu thắng mạnh, lấy yếu tố bất ngờ để tạo thế chủ động, khiến địch trở tay không kịp'. Cứ dùng chiến tranh du kích tiêu diệt hàng ngày, hàng giờ, hết đêm này sang đêm khác để địch suy tổn lực lượng rồi đánh cấp tập một trận giải phóng dứt điểm thành cố như mọi trận khác vẫn diễn ra từ trước đến nay. Không ngờ quan điểm của tôi bị Ba Duẩn (Lê Duẩn) bác bỏ không thương tiếc. Giữa hội nghị, anh Ba đập tay xuống bàn, quát: "Thế là giám sát ý chí chiến đấu. Phải cho địch biết thế nào là quả đấm chủ lực của quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng. Vì vậy tôi yêu cầu, cứ đánh vỡ mặt thành cố Quảng Trị cho tôi. Sống chết, đúng sai tôi chịu trách nhiệm."* Kết quả trong suốt 60 ngày đêm của chiến dịch thành cố, cứ 5 giờ 30 phút chiều, khi trời bắt đầu chập choạng tối, một đại đội ta ở bên này bờ sông Thạch Hãn, lặn lể bơi sang để đánh vỡ mặt thành, 8 giờ 30 phút bơi trở về chỉ còn được mười, mười lăm người. Lần nhiều nhất là 35 đồng chí (cả lành lặn, cả bị thương). Lần ít chỉ còn 5, 7 đồng chí thương tích đầy người, thậm chí có lần cả một khúc sông, không một bóng người, chỉ có tiếng gió hú ghê rợn như những âm hồn vọng vang khắp đáy sông. **Như vậy, trung**

***bình mỗi ngày ta tiêu hao một đại đội chủ lực (khoảng 135 người) và 60 ngày đêm tấn công thành cổ ta mất gần một vạn người, biến thành cổ Quảng Trị thành nấm mồ chôn thanh niên, sinh viên, trí thức Việt Nam. ”.***

Tướng William Childs Westmoreland - Tư lệnh Bộ chỉ huy cố vấn quân sự Mỹ tại miền Nam Việt Nam đã nói về tướng Võ Nguyên Giáp của quân đội cộng sản như sau: “Of course, he was a formidable adversary... By his own admission, by early 1969, I think, he had lost, what, a half million soldiers? He reported this. Now such a disregard for human life may make a formidable adversary, but it does not make a military genius. An American commander losing men like that would hardly have lasted more than a few weeks”. “*Dĩ nhiên, ông ta là một đối thủ (kẻ thù) ghê gớm... Với sự thừa nhận của chính ông ta, đến đầu năm 1969, tôi nghĩ, ông ta đã mất nửa triệu lính? Ông ta đã báo cáo điều này. Hiện tại, một sự coi thường mạng người như thế có lẽ sẽ tạo nên một đối thủ (kẻ thù) ghê gớm, nhưng nó không tạo nên một thiên tài quân sự. Với một cấp chỉ huy Hoa Kỳ, sự thiệt hại nhân mạng nhiều như thế sẽ mất chức ngay... ”.* Chúng ta cũng phải nhận thấy một điều là với Westmoreland, một chiến thắng quân sự dựa trên chiến thuật đẫm máu, coi thường sinh mạng binh sĩ chỉ có thể tạo nên một kẻ thù nguy hiểm chứ không tạo nên một thiên tài quân sự. Điều này cho thấy cộng sản Việt Nam thật sự tàn độc và coi thường sinh mạng binh sĩ. Đây không chỉ là điều ám chỉ mình tướng Giáp công thành khiến “vạn cốt khô” mà nó còn ám chỉ bản chất không từ bỏ bất cứ một thủ đoạn nào của nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam. **Mục đích của cộng sản là lợi dụng xương máu của nhân dân để đem lại lợi ích cho đảng mà không có chút tình người, tình dân tộc nào.** Tướng Westmoreland cũng khá sâu sắc khi dùng từ “formidable” vì nó có nghĩa như là sự khủng bố mà chính cộng sản Việt Nam gây ra cho nhân dân 2 miền.

Trong bài bình luận đăng trên The Washington Times mới đây, Giáo sư Luật Robert F. Turner có hai bằng Tiến sĩ từ Đại học Luật Virginia, giảng dạy về Chiến tranh Việt Nam. Ông là tác giả nhiều quyển sách về chiến tranh Việt Nam và chủ nghĩa cộng sản viết rằng Tướng Giáp đánh bại quân đội Pháp năm 1954 và có công trong chiến thắng năm 1975, nhưng xuyên suốt cuộc chiến, **lực lượng của Tướng Giáp chưa từng thắng một trận đánh lớn nào trước quân đội Hoa Kỳ. Giáo sư Turner nói Mỹ bị thất bại không phải trước lực lượng cộng sản Bắc Việt của Tướng Giáp mà trước Quốc hội Hoa Kỳ** thời bấy giờ bị ảnh hưởng bởi những thông tin sai lạc. Theo Giáo sư Turner, công bằng mà nói, Tướng Giáp đáng được ghi công trong cuộc chiến chính trị đã dẫn tới phong trào phản chiến rầm rộ tại Mỹ thời bấy giờ, khiến Quốc hội Hoa Kỳ ngưng viện trợ cho các hoạt động tác chiến của lực lượng Mỹ tại Việt Nam. Ông cũng nhắc lại các tổn thất nặng nề của lực lượng Bắc Việt trong trận đánh Tết Mậu Thân, với hàng loạt các cuộc tấn công vào hơn 100 tỉnh-thành khắp miền Nam vào cuối tháng giêng năm 1968. **Ông Turner nói sau trận đánh, tổn thất của quân đội cộng sản so với quân đội miền Nam Việt Nam và lực lượng Mỹ đồng minh cao hơn gấp chục lần.** Giáo sư Turner nói khi chúng ta hồi tưởng nhân sự ra đi của Tướng Giáp, chúng ta cũng nên nhớ lại các hậu quả tử quyết định của Quốc hội Mỹ lúc đó, bỏ lại sau lưng các cam kết lịch sử và bật đèn xanh cho phe cộng sản lấn chiếm sang miền Nam

Việt Nam, Lào, và Campuchia. Trong số các hậu quả này, vẫn theo Giáo sư Turner, phải kể đến số người thiệt mạng ở khu vực Đông Dương trong 3 năm 'giải phóng' cao hơn số người chết trong 14 năm chiến tranh trước đó.

## **CON NGƯỜI THẬT CỦA "ĐẠI TƯỚNG" VÕ NGUYÊN GIÁP... DANH TƯỚNG HAY HÈN TƯỚNG!?**

Người dân, người lính quý mến kính trọng "Người anh cả của quân đội nhân dân", "người hùng của chiến thắng Điện Biên", "Danh Tướng của thời đại qua" qua tấm lòng yêu nước của họ, nhất là được tuyên truyền nhồi nhét về nào là giải phóng dân tộc, nào là chấm dứt 100 năm đô hộ của thực dân Pháp. Làm sao mà không xem "Đại Tướng" là anh hùng, là danh tướng của thời đại khi có tới 120 quyển sách của các học giả, giáo sư, tướng lĩnh người ngoại quốc hết lời ca ngợi?

Người ta quên một điều căn bản là hầu hết những người viết sách đó là những đảng viên CS hoặc có cảm tình với phong trào CS, với các nước nhược tiểu thuộc thế giới thứ ba và quan trọng hơn nữa là chủ trương của bộ máy tuyên truyền của quốc tế CS cung cấp tài liệu, mua chuộc tình cảm, tiền bạc để viết một quyển sách tuyên truyền cho các nước thế giới thứ ba chống lại "Đế quốc Mỹ xâm lược". Người viết từ một kẻ tầm thường trở nên nổi tiếng nhờ cái loa tuyên truyền của CS rồi lại có cả chục ngàn, cả trăm ngàn dollars khiến viết sách về các "nhân vật nổi tiếng" trở thành cái một thời thượng ai mà không thích.

Bài học thực tế cho chúng ta thấy rằng, sau thất bại thảm hại vào dịp tết Mậu Thân, đệ tam quốc tế thấy rằng chỉ có thể thắng Hoa Kỳ được ngay tại chính quốc hội Mỹ, trong lòng người dân nước Mỹ. Thế là nhân việc đảng Dân chủ lấy chiêu bài phản chiến để chống đảng Cộng Hòa để giành chiếc ghế TT Hoa Kỳ, bộ máy tuyên truyền của quốc tế CS đã huy động 500 ngàn đảng viên CS trên khắp thế giới vận động giới trí thức khuyếch tả xuống đường biểu tình rầm rộ chống chiến tranh hàng tháng trời, biểu tình trên khắp thế giới. Liên Xô đã chi ra 2 tỷ dollars 1 năm cho công tác tuyên truyền này và cuối cùng người Mỹ phải bỏ cuộc vì họ thua ở ngay trong lòng nước Mỹ bởi chính quốc hội Mỹ. Cô diễn viên tài tử Jane Fonda, người từng đội mũ bộ đội CS. Leo lên nòng khẩu cao sạ tại Việt Nam để tuyên bố chống lại tổ quốc Hoa Kỳ của cô, bây giờ đã sáng mắt ra để xin lỗi cựu chiến binh Mỹ, xin lỗi nước Mỹ vì "Tất cả chúng ta đã bị lừa..." thì không còn kịp nữa...

**Đằng sau cái gọi là "Danh Tướng" là con người thật Võ Nguyên Giáp với những tâm thường đến độ khinh bỉ.** Thật vậy, làm sao mà những người lính dưới quyền có thể tin yêu một cấp chỉ huy tầm thường hèn nhát đến độ không bao giờ có mặt tại chiến trường mà luôn luôn nằm trong hầm chỉ huy, núp dưới giao thông hào bộ tư lệnh cách chiến trường hàng chục cây số. Vị tướng anh hùng ấy cũng chưa từng một lần đi B nghĩa là vào chiến trường miền Nam. Chúng ta hãy nghe cựu Đại Tá Quân Đội



Nhân dân Bùi Tín nói về "Danh Tướng" họ Võ: "Ông Giáp thường không có thói quen ra thị sát Mặt trận. Ở trận chiến Điện Biên Phủ, người ta chỉ thấy vài bức hình chụp ông với Hồ Chí Minh, tại Bộ Chỉ huy chiến dịch - bao giờ cũng trải vài tấm bản đồ, tay thì chỉ chỗ - đóng kịch - như thể đánh nhau chỉ cần chỉ chỗ bằng bản đồ - và ông trú ẩn an toàn tại Bộ chỉ huy ĐBP tại hang Thẩm Púa, thuộc Mường Phăng. Hang Thẩm Púa cách Điện Biên Phủ bao nhiêu cây số, thưa đại tướng? Sau khi chiến thắng Điện Biên Phủ, ông đi thị sát mặt trận, quần áo chỉnh tề, chân đi giày ủng cao đến đầu gối!". **Như vậy là quá đủ để nói về một vị tướng "tài" như ông Giáp thời chống Pháp...**

Sau chiến thắng lớn như trên, các nhà bình luận quân sự phương Tây thường chỉ ra phía kháng chiến đã chịu những tổn thất khủng khiếp, gấp 3 hay 4 lần đối phương. Cái giá phải trả cho chiến thắng là quá lớn, lớn đến khủng khiếp, toàn là trai tráng thanh niên tuấn tú, có lý tưởng, chất lượng cao của dân tộc. Đây là sự thật. Hồi tháng 4-1996, trong cuộc hội thảo ở trụ sở Quốc Hội Hoa kỳ, tướng Westmoreland nói với tôi rằng: «Tôi công nhận tài năng của tướng Giáp, phải có tài mới ở lâu đến hơn 30 năm chiến tranh trên cương vị tư lệnh quân sự cao nhất; nhưng phải nói thật là nếu như tướng Giáp là một viên tướng Hoa kỳ thì ông đã bị mất chức từ lâu rồi, vì Quốc hội chúng tôi, xã hội chúng tôi không thể chấp nhận những tổn thất sinh mạng của quân đội mình cao đến vậy».

Tôi nghĩ nền độc lập của đất nước, quyền sống tự do của nhân dân là vô giá, dù cho phải trả giá cao, nhưng lãnh đạo đảng Cộng sản đã không quan tâm thật sự đến tự do của nhân dân, chỉ quan tâm trước hết đến quyền lãnh đạo tuyệt đối và duy nhất của đảng, do đó mà vô vàn hy sinh của các liệt sỹ cuối cùng đã trở nên phũ phàng, mỉa mai, không được đáp đền một cách xứng đáng. **Đây là điểm tiêu cực nhất của tướng Giáp, là tỳ vết sâu đậm nhất của một danh tướng, từng được coi là Người Anh Cả của Quân đội Nhân dân. Ông mang danh là một viên tướng «Sát Quân», sát quân một cách lạnh lùng.** Tôi đã gửi 2 lá thư cho ông (năm 1992 và 1996), nhắc ông rằng quân hàm đại tướng 4 sao của ông được mạ bằng xương máu của hàng vạn vạn chiến binh, rằng "nhất tướng công thành vạn cốt khô", mong ông hãy tham gia, ủng hộ phong trào đổi mới theo hướng dân chủ hóa thật sự đất nước; rằng ông chỉ cần ghé thăm anh Hoàng Minh Chính đang bị chính quyền đối xử rất tồi tệ, hoặc nhắc anh Đại tá Phạm Quế Dương mới ra khỏi nhà giam đến hỏi chuyện, cả 2 đều là sỹ quan từng dưới quyền trực tiếp của ông, ông vẫn làm ngơ, không động lòng. **Đây là điểm yếu về ý chí, công tâm, nhân cách.**

Nhiều người nhắc đến lá thư tháng 1-2004 của tướng Giáp gửi lãnh đạo đảng CS yêu cầu giải quyết «vụ án siêu nghiêm trọng» liên quan đến Tổng cục II, làm rõ vụ Năm Châu, Sáu Sứ và vụ T4, và sau này là 3 lá thư của ông hồi 2008-2009 về yêu cầu đình chỉ việc khai thác bauxite trên địa bàn chiến lược Tây Nguyên. Đây là những việc làm có ý nghĩa tích cực, nhưng lá thư thứ nhất quá chậm trễ, vì các vụ Năm Châu, Sáu Sứ và vụ T4 đều xảy ra từ hồi 1991 - 1993 cũng như vụ dựng lên Tổng cục II từ Cục 2 Quân báo đến lúc đó cũng đã được mười năm. Ông Giáp phải chờ đến năm 2004 - năm kỷ niệm nửa thế kỷ Chiến thắng Điện Biên Phủ - mới dám lên tiếng. Mà nội dung lên

tiếng xem kỹ ra là nặng về thanh minh cho riêng cá nhân mình, như ông bị Năm Châu, Sáu Sứ dựng lên tài liệu để vu cáo là ông có âm mưu đảo chính, hay vụ T4 là do Tổng cục II bịa ra tài liệu vu cáo ông và nhiều nhân vật khác có quan hệ với CIA của Hoa Kỳ. **Nói tóm lại ông chỉ trước hết nhằm bảo vệ thanh danh của cá nhân mình, cô chăm nom cho cái bộ mã của người hùng Điện Biên không bị hoen ố, cho đến khi hơn trăm tuổi.** Thái độ của ông đối với vụ khai thác bauxite cũng có phần yếu ớt, buông xuôi, so với những lá thư mạnh mẽ, lập đi lập lại của các tướng Đồng Sĩ Nguyên, Nguyễn Trọng Vĩnh và một số sỹ quan cấp cao khác.

**Dũng khí là đức tính hàng đầu của một danh tướng,** nên vào năm 1984, khi ông Lê Duẩn đến nói chuyện rất hẹp với cán bộ lãnh đạo báo Nhân Dân, ông kể rằng **hồi 1968, bộ trưởng quốc phòng "nhát như thỏ đẻ", tránh mặt ra nước ngoài.** Sự thật kế hoạch quân sự Mậu Thân 1968 là do các ông Lê Duẩn, Nguyễn Chí Thanh, Trần Văn Trà đề xuất, khởi thảo và chỉ đạo thực hiện. Khi chiến sự bùng nổ Tết Mậu Thân, ông Giáp đang dưỡng bệnh 2 tháng ở Hungary sau khi mổ cắt túi mật ở đó. Thật ra ông không tán thành tham vọng tổng tiến công và nổi dậy, ông chỉ có ý thực hiện tập kích chiến lược, đánh rồi rút bảo toàn lực lượng, đánh lâu dài. Ý ông đúng, nhưng không cần nổi.

**Ở Bộ Quốc phòng và Tổng tham mưu, các sỹ quan đều biết rằng suốt trong 30 năm, tướng Giáp rất ít khi ra mặt trận. Ngay ở Điện Biên Phủ ông gần như chỉ ở trong hang đá Mường Phăng, ngoài tầm pháo địch, suốt hơn 4 tháng trời, không ra gần hay sát nơi chiến trận.** Sau khi chiến dịch toàn thắng ông mới ra duyệt binh tại chiến trường đã im tiếng súng và tìm hiểu những di tích của các trận đánh. Trước đó, các chiến dịch lớn Trung Du, Hòa Bình, Thượng Lào ... ông cũng ở trên Việt Bắc, chỉ huy từ rất xa. Từ khi bắt đầu cho đến khi kết thúc chiến tranh ở miền Nam (1959 - 1975), ông không hề đặt chân lên chiến trường miền Nam (trừ 2 ngày tháp tùng ông Fidel Castro trên một đoạn ngắn thăm đường mòn Hồ Chí Minh trên đất Cam Lộ - Quảng Trị, khi sắp kết thúc chiến tranh.). Trong khi đó các tướng Nguyễn Chí Thanh, Hoàng Văn Thái, Lê Trọng Tấn, Trần Độ, Hoàng Cầm, Lê Ngọc Hiền, Chu Huy Mân, Đoàn Khuê ... đều ở chiến trường miền Nam vài năm.

**Một nhược điểm của tướng Giáp là văn phong, khẩu khí của ông, nếu không thể nói là yếu kém thì có thể nói là không có gì nổi bật.** Ông mất đi, để lại hàng chục đầu sách, hàng trăm luận văn, bản báo cáo, hàng chục hồi ký (phần lớn do nhà văn quân đội Hữu Mai ghi lại), rất nhiều bài trả lời phỏng vấn trong nước và nước ngoài. Có cuốn sách nào hay, những ý tưởng quân sự nào đặc sắc của cá nhân ông, để lại cho hậu thế hay không? Điều này rất khó nói. Tôi từng dự nhiều buổi nói chuyện của ông tại Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng tham mưu, tại Học viện Quân sự cấp cao, ở trường Sỹ quan Lục quân, ở nhiều Quân khu, có thể nói ông không có năng khiếu truyền đạt, thông tin một cách bố ích, hấp dẫn, rất thiếu những hình ảnh, dẫn chứng đặc sắc thú vị. Ông không có tài hùng biện, lời cuốn của tướng Nguyễn Chí Thanh, không có tài kể chuyện thú vị của tướng Trần Độ, không có sự sống động dày dặn của lão tướng Lê

*Trọng Tấn, không có sự táo tợn bộc trực của tướng Phùng Thế Tài, cũng không có cái giọng bình dân lính tráng bố bã của tướng Đinh Đức Thiện.*

*Vốn là giáo sư sử học trường tư thục Thăng Long, tướng Giáp say mê nghiên cứu lịch sử, hiểu rõ thiên tài quân sự của Napoléon. Ông thông minh, đôi mắt sáng, có trí nhớ tốt. Nhưng cách trình bày, khoa sư phạm của ông thường lại sáo mòn, đầy những quy luật, nguyên tắc nhạt nhẽo, khô cứng, lặp đi lặp lại đến phát chán cho người nghe. Bao giờ cũng là do sự lãnh đạo tuyệt đối của đảng, có đường lối chính trị và đường lối quân sự đúng đắn; có Quân đội Nhân dân, quân đội của nhân dân, từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu, được nhân dân bao bọc, che chở, nuôi dưỡng, gồm 3 thứ quân: chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích, phối hợp chặt chẽ 3 vùng: rừng núi, trung du và đồng bằng; vùng tự do, vùng tranh chấp và vùng tạm chiếm; luôn giữ quyền chủ động cả về chiến lược, chiến dịch, chiến thuật và chiến đấu, kết hợp chặt chẽ tiền tuyến với hậu phương... quanh quẩn chỉ có thế. **"Bi kịch lớn nhất của tướng Giáp khá nhiều người nhận thấy đúng là: một danh tướng, có kiên thức, thông minh nhưng lại không đủ thông minh và dũng khí để sớm nhận ra và từ bỏ một lý thuyết sai lầm tệ hại, chỉ đem lại tàn phá và tổn thất cho nhân dân, đến nay vẫn chưa có tự do và hạnh phúc khi ông nhắm mắt"**.*

**Thế nhưng, vị tướng anh hùng ấy là một con người đầy tham vọng, nham hiểm gian ác mà lại hèn nhát vô cùng.** Những tướng thuộc cấp cùng có mặt trên chiến trường Điện Biên năm nào bị đảng thanh toán không thương tiếc mà người anh cả ngậm miệng đã không dám lên tiếng bênh vực mà còn không dám thở dài nên chính vì kính mến quá mức cũng đã phải thốt lên là **"Anh Văn (bí danh của Giáp) quá hèn!!!"**. Sau chiến thắng Điện Biên, gần 200 ngàn người bị đem ra đấu tố đến chết trong đó có không ít những "Anh hùng Điện Biên" bị quy vào thành phần địa chủ và phú nông nhưng Giáp không những nín thinh mà còn đứng xin lỗi toàn dân để chạy tội cho Bác và Đảng. Luật sư Nguyễn Mạnh Tường đã dám phê bình chính sách cải cách ruộng đất của Bác và Đảng nên bị trừ dập đày đọa rồi năm 1955, vụ Nhân Văn Giai Phẩm rất nhiều chiến sĩ quân đội nhân dân như Trần Dần, Phùng Quán, Quang Dũng, Hoàng Cầm bị đấu tố tù đầy thì Giáp vẫn im lặng. Vụ án xét lại chống Đảng do Lê Duẩn, Lê Đức Thọ chủ mưu dàn dựng để thanh toán các tướng tá đàn em của Giáp như Lê Liêm, Đặng Kim Giang, Nguyễn Văn Vịnh, Lê Minh Nghĩa, Lê Vinh Quốc, Văn Doãn bị hãm hại thì Giáp vẫn ngoảnh mặt làm ngơ. Khi các tướng Lê Trọng Tấn, Hoàng Văn Thái thông gia của Giáp bị thanh toán thì họ Võ vẫn cúi đầu im lặng khiến đa số tướng ta uất ức gọi anh cả quân đội nhân dân là **"Hèn Tướng"**. Vấn đề đặt ra là tại sao "Danh Tướng" lại quá hèn để trở thành "Hèn Tướng"? Phải chăng vì danh vọng nên quá sợ chết nên "thủ khẩu như bình" hay vì đảng nắm được cái tẩy lý lịch "Con nuôi của trùm mật thám Pháp" đành phải cúi đầu tuân phục đi cầm quân chị em nên dân gian mỉa mai cay đắng **"Ngày xưa đại tướng cầm quân, ngày nay đại tướng cầm quần chị em"** thì còn gì là một con người có danh dự, có liêm sỉ tối thiểu để sống trên đời.

**Nhân cách của Võ Nguyên Giáp còn thể hiện trong việc tự nhận mình là người sáng tạo ra hình thái chiến tranh nhân dân một cách vô liêm sỉ.** “Danh Tướng” họ Võ đầu cử nhân luật, là trí thức của xã hội chủ nghĩa thể mà không có liêm sỉ của một trí thức chân chính. Thật vậy, sau chiến tranh, Võ Nguyên Giáp đã viết sách về “chiến tranh nhân dân”, “quân đội nhân dân” được dịch ra tiếng Pháp “Guerre du peuple, l’Armée du peuple ) “Điện Biên Phủ, điểm hẹn lịch sử” (The Chinese support for the North Vietnam during the Vietnam War; The Decisive Edge by Bob Seals), họ Võ đã lờ đi, không nhắc nhở gì tới sự đóng góp của các cố vấn Trung Quốc và Hồng quân TQ. Mặt khác, họ Võ đã tự cho rằng mình và đảng Cộng Sản Việt Nam là nguồn gốc của quan niệm chiến lược, chiến thuật này. Đây là một điều không thể chấp nhận được. **Sự thật hình thái chiến tranh nhân dân là một chiến lược chiến thuật của quân dân Việt đã áp dụng để chống lại quân của đế quốc Tân ngay từ thế kỷ thứ 3 TDL.** Thế mà, họ Võ đã tự cho là của mình và của đảng CSVN sáng tạo ra không phải vì không biết lịch sử mà do thái độ “Bất cổ liêm sỉ”, một trí thức không biết hổ thẹn nhục nhã khi nhận những tri thức của người khác là của mình. **Họ Võ biết điều đó nhưng vẫn tự nhận là người sáng tạo ra hình thái chiến tranh nhân dân để tự đánh bóng mình, tự tô vẽ nên “Huyền Thoại” không có thật về “Người hùng Điện Biên”.** Cũng chính vì thực dân Pháp cố bám vào thuộc địa VN trong khi các nước khác đã trao trả độc lập cho các quốc gia nhược tiểu nên thế giới nhìn cái gọi là chiến thắng Điện Biên cũng như hình thái chiến tranh nhân dân như một chiến thắng chế độ thực dân của dân tộc nhược tiểu và Việt Nam trở thành một biểu tượng của các nước nhược tiểu. Chính những yếu tố này đã thêu dệt tô điểm cho họ Võ như một danh tướng thời đại.

**Chúng ta cùng đọc lại một đoạn lịch sử Việt viết về chiến thắng của quân dân Việt giết chết viên tướng Đồ Thư và đánh tan 50 vạn quân Tân năm 210 TDL như sau:** “Năm 221 TDL, để củng cố quyền lực thống lĩnh Trung Nguyên, Tần Thủy Hoàng cử thừa tướng Lý Tư lo việc thống nhất văn tự, diệt Nho, đốt sách để tiêu hủy toàn bộ chữ viết di sản văn hoá của Việt Tộc, đồng thời triệt tiêu mọi ý thức chống đối khắp Trung Nguyên. Tần trở thành một đế quốc hùng mạnh và bắt đầu bành trướng thế lực xuống phương Nam để xâm lược thống trị các quốc gia Bách Việt còn lại. Năm 218TDL, Tần Thủy Hoàng sai Đồ Thư đem 50 vạn quân tiến xuống Lĩnh Nam. Năm 214TDL, quân Tần tràn xuống các tỉnh Hồ Nam, Quảng Đông, Quảng Tây bây giờ và đánh chiếm được một phần Lĩnh Nam rồi chia làm 3 quận gồm Nam Hải (Việt Đông tức Quảng Đông bây giờ), Quế Lâm (ở phía Bắc và Đông của Việt Tây tức Quảng Tây bây giờ) và Tượng Quận (Bắc Việt Tây và Nam Quý Châu). Quân Tần tiến sâu vào đất Bách Việt lâm vào tình thế tiến thoái lưỡng nan. Quân trưởng Tây Âu là Dịch Hu Tổng hy sinh, An Dương Vương tổ chức cuộc toàn dân tiêu thổ kháng chiến chống Tần. **Quân dân Việt dưới sự lãnh đạo của các thủ lĩnh quân sự gọi là Quân trưởng, tổ chức tiêu thổ kháng chiến rút vào rừng sâu nhưng thường bất ngờ đột kích gây hoảng loạn trong hàng ngũ quân Tân.** Quân Tân không quen thổ nhưỡng phương Nam nên ngã bệnh rất nhiều. **Tinh thần quân giặc hoang mang lo sợ, dân quân Việt thừa thế tổng phản công giết chết tướng giặc Đồ Thư tại trận, quân Tân tháo chạy về nước. Đây là cuộc chiến tranh du kích đầu tiên trong trường**

## ***Kỳ lịch sử của Việt tộc đã đập tan đạo quân bách chiến bách thắng của đế chế Tân hùng mạnh.***

*Theo Lưu An trong tác phẩm "Hoài Nam Tử" thì chính An Dương Vương và Trung Tín Hầu Vũ Bảo Trung, Cao Cảnh Hầu Cao Nỗ là những tướng tài có công cùng An Dương Vương và toàn quân toàn dân tiêu diệt gần nửa đại quân của giặc Tần. Sách Hoài Nam Tử của Lưu An cũng chép "Người Việt vào rừng không chịu cho quân Tần bắt. Họ cùng nhau suy cử người tuấn kiệt lên làm tướng để ban đêm đột kích quân Tần, đốt phá lều trại và giết được Đồ Thư, máu chảy thây phơi hàng mấy chục vạn người!". (Trích Lược Sử Việt Nam của Phạm Trần Anh)*

### **CÔNG VÀ TỘI CỦA VÕ NGUYÊN GIÁP**

Nếu cho rằng Võ Nguyên Giáp có công đánh thắng quân Pháp tại chiến trường Điện Biên là một sai lầm vì như trên chúng ta đã phân tích, họ Võ Tổng chỉ huy trên danh nghĩa còn mọi tham mưu, điều động đều do cố vấn Trung Cộng. Và chẳng, một vị tướng không dám xông pha trận mạc, chỉ đứng dưới giao thông hào ở bộ chỉ huy thì làm sao tạo được chiến công. **Chính những chiến binh Việt Nam yêu nước trong hàng ngũ Việt Minh mới là người chiến thắng. Biết bao chiến sĩ vô danh đã hy sinh anh dũng để mang lại chiến thắng lịch sử này, vinh quang phải thuộc về họ.**

Xin cúi đầu tưởng nhớ và ghi công những chiến sĩ vô danh, những người anh hùng đã đóng góp xương máu trong cuộc chiến tranh bi thảm mà đảng CS đã lợi dụng lòng yêu nước, hy sinh bừa bãi sinh mạng của các chiến sĩ để xâm lược bành trướng chủ nghĩa CS bất nhân hại dân bán nước Việt Nam. Việt gian CS đã lợi dụng xương máu của hơn 4 triệu người Việt Nam để nhuộm đỏ Việt Nam theo chỉ thị của CS quốc tế, thế nhưng khi được hỏi có hối hận gì về việc hy sinh bừa bãi này không thì cả Hồ Chí Minh và Võ Nguyên Giáp đã núp dưới chiêu bài Kháng chiến trắng tráo trả lời "**Không, không hối tiếc gì cả...**".

Mạng sống của thanh niên Việt Nam bị họ Võ coi như cỏ rác. Họ Võ sẵn sàng thí quân trong các trận chiến. Trong trận chiến tranh biên giới Cao Bằng, Lạng Sơn năm 1950, để tiêu diệt cứ điểm Đồng Khê do 262 lính Pháp trấn đóng, Giáp đã dùng tới 10.000 quân (đông hơn quân trú phòng 40 lần). Sau trận đánh, hơn 500 quân Việt Minh tử trận, không kể số bị thương hàng ngàn. Trong trận đồng bằng Phủ Lý, Ninh Bình, Vĩnh Yên vào tháng giêng năm 1951, chiến thuật biển người của Giáp đã bị Tướng Pháp De Lattre de Tassigny dùng bom Napalm tiêu diệt. Quân Việt Minh, dưới sự chỉ huy của Giáp, đã bị thiệt hại nặng nề. Số tử vong của quân Việt Minh lên tới 6 ngàn người không kể số bị thương phải gấp đôi, gấp ba con số 6000.

Ngoài ra, hình ảnh những người lính miền Bắc xích chân vào khẩu trung liên trong cuộc chiến xâm lược miền Nam đã chứng tỏ rằng đảng Việt gian Cs nói chung và họ Võ nói riêng đã không từ bỏ bất cứ thủ đoạn nào để đạt chiến thắng. Năm 1995, Hội Văn nghệ



quân đội Nga xuất bản quyển "Mặt trái của chiến tranh" trang 15 đã tố cáo: "**Các cuộc chiến đều đem lại đau thương và người ta thậm chí còn kích thích tinh thần người chiến sỹ bằng những liều thuốc. Người Đức dùng Ma túy tổng hợp, người Trung Quốc dùng thuốc tự chế tên gọi "hùng tâm" mà sau này có dùng trong chiến tranh Việt Nam cho quân đội Miền Bắc...**".

**Lịch sử Việt Nam cận đại chắc chắn sẽ không quên việc Hồ Chí Minh đã cử Huỳnh Thúc Kháng làm quyền CT nước trước khi sang Pháp để tránh tiếng ác và đổ tội cho nhân sĩ họ Huỳnh**, sau khi đã chỉ thị cho bộ trưởng quốc phòng Võ Nguyên Giáp dàn dựng "Ôn Như Hầu" để thanh toán tiêu diệt những đảng viên Việt Nam Quốc Dân Đảng. Theo sử gia nổi tiếng Pháp Philippe de Villiers, tác giả quyển "Histoire Contemporaine de l'Indochine" và ông Hoàng Văn Đào, tác giả quyển "Việt Nam Quốc Dân Đảng" cho biết: "**Khi Hồ Chí Minh qua Pháp, đã giao cho cụ Huỳnh Thúc Kháng lúc đó đang giữ chức Bộ trưởng Bộ Nội Vụ được tạm quyền thay thế chủ tịch Nước. Võ Nguyên Giáp lợi dụng lúc cụ Kháng đi kinh lý tỉnh Quảng Nam - lúc đó ông Giáp tuy đang giữ Bộ Quốc Phòng - trong mưu đồ có phương tiện và cơ hội ra tay triệt hạ các chiến sỹ quốc gia chống VM cộng sản, Giáp lại đề nghị kiêm luôn chức vụ Bộ trưởng Bộ Nội Vụ để tiện thực hiện mưu đồ gian ác. Ngày 13-7 Võ Nguyên Giáp lệnh cho bộ đội và công an các địa phương tấn công triệt hạ các chiến khu VNQDD, trừ trừ sở Trung Ương Hà Nội. Và chỉ trong vòng một tháng thì bàn tay đẫm máu của Giáp đã triệt hạ và tận diệt hết lực lượng quốc gia và chiến sỹ yêu nước liên hệ...**". Qua sự việc này, Võ Nguyên Giáp quá ác độc với chính đồng bào mình và thủ tiêu đảng phái quốc gia khác, giành độc quyền lãnh đạo để bán nước hại dân.

H. Berrier đánh giá về hành động ám sát khủng bố những người quốc gia không cộng sản với những chứng cứ Võ Nguyên Giáp là "một tên đồ tể". "**Vào năm 1944, những ngày đầu tiên khi còn hoạt động bên cạnh Hồ Chí Minh tại Hà Nội. Tướng Bình đã cùng với Võ Nguyên Giáp ám sát, khủng bố những thành phần quốc gia chống Pháp mà trước đây Bình từng là đồng chí với họ thời năm 1930. Bình và tướng Giáp đã mở những cuộc thanh trừng và sát hại rất nhiều thành phần được coi là Việt Gian. Khi giết những đồng chí Quốc Dân Đảng, phải chăng Nguyễn Bình muốn trả cái thù bị đâm chột mắt khi còn bị giam ở Côn Đảo? Rồi rồi cái gợi hứng ám sát và thủ tiêu những thành phần thù địch, Nguyễn Bình bước đầu cùng đi một con đường với tướng Giáp"** (Tóm lược Hillaire du Berrier, *Background to Betrayal*, trang 66-67 của Nguyễn Hùng). Chính Võ Nguyên Giáp đã nói với Nguyễn Bình: "**Anh hãy nghe đây, Anh là một người quốc gia thông minh. Anh phải đứng chung hàng ngũ của chúng tôi nếu không chúng tôi sẽ thủ tiêu những người bạn trẻ của anh. Chúng tôi phải làm như vậy bởi vì họ sau này có thể là những kẻ phản bội. Anh đã biết nếu những người này trở thành những người anh hùng? Bây giờ thì có thể họ chưa là gì, nhưng sau này thì họ sẽ đi vào lịch sử. Bởi vì họ đã làm được một số công trạng trong những năm vừa qua (ý nói vụ nổi dậy của Việt Nam QĐĐ và 13 Liệt sỹ lên đoạn đầu đài), họ ham muốn quyền lực. Nhưng họ lại không xứng đáng được. Và để đạt được quyền lực đó, họ chỉ có một con đường mà họ có thể làm được.**

*Là họ sẽ cộng tác bắt tay với bọn Quốc Dân Đảng hoặc với Pháp. Họ phải bỏ đi thôi."*  
(Tóm lược Hillaire du Berrier, Background to Betrayal , trang 66-67 của Nguyễn Hùng).

Robert J O' Neill đã nhận xét về việc làm của họ Võ, đây chính là cáo trạng tội ác của Hồ Chí Minh, Võ Nguyên Giáp và đồng bọn trước lịch sử: "*Tướng Võ Nguyên Giáp chịu tất cả mọi trách nhiệm trong khi Hồ Chí Minh vắng mặt về việc sát hại hằng trăm các nhà chính trị dám chống lại Việt Minh, phá hại tất cả các tổ chức nào xem ra có thể cạnh tranh với Việt Minh cũng như cấm đoán mọi tờ báo nào xuất bản mà không có sự kiểm soát của Việt Minh...*" (Trích "Robert J O' Neill, General Giap: Politician & Strategist, trang 44").

Trong tác phẩm "Losers are Pirates" by James Banerian 1984, Tr.69), James Banerian đã nhận định: "*Năm 1946, Hồ Chí Minh ký hòa ước với Pháp để quân Pháp trở lại Việt Nam. Các lãnh tụ Công Sản, trong đó có Giáp, đã thẳng tay tiêu diệt các người quốc gia Năm 1946, khi cuộc chiến tranh Việt - Pháp sắp xảy ra, Giáp là Bộ Trưởng Quốc phòng trong Chính phủ liên hiệp. Tại Hà Nội, trong khi quân Pháp và Tự Vệ Thành đang găm ghè nhau, Giáp và đồng bọn hứa hẹn là quân chính qui của họ tức các đơn vị Vệ Quốc Đoàn tình nguyện đã kéo về đóng chung quanh Hà Nội, sẵn sàng làm cỏ quân Pháp. Ngày 19 tháng 12, chiến tranh bùng nổ tại Hà Nội. Nhóm lãnh đạo Cộng Sản đã rút về Hà Đông từ mấy ngày trước. Vệ Quốc Đoàn đâu chẳng thấy, chỉ thấy các Tự Vệ Thành đánh vui với quân Pháp trong các đường phố Hà Nội. Họ đã cầm cự với quân Pháp trong gần 2 tháng, thời gian đủ để dân chúng rời thành phố lánh nạn, đủ để đám Cộng Sản rút vào các an toàn khu Việt Bắc. **Giáp và đồng bọn muốn mượn tay quân Pháp để giết chết các thanh niên Hà Nội mà hầu hết là những thanh niên yêu nước thuộc thành phần tiểu tư sản không theo CS, là thành phần mà CS chủ trương phải tiêu diệt...***

**Trước những tội ác ngập đầu kể trên, hàng chục triệu người Việt Nam nghĩ rằng cuộc đời "Thất súng" hẩm hiu của viên tướng họ Võ, cũng như cuối cuộc đời nằm thoi thóp trên giường bệnh cả 4 năm trời, chính là để trả cái nghiệp bất nhân gian ác, giết chết biết bao nhiêu người vì tham vọng cá nhân, vì chủ trương của đảng. Biết bao người dân Việt Nam chép miệng thở dài, ngao ngán vì họ đã thấy "Quả báo nhãn tiền, đa thọ đa nhục", càng sống lâu càng nhục nhã của họ Võ.**

Để kết thúc bài viết về con người thật của "Đại Tướng" họ Võ, xin mượn lời của nhà báo Hoa Kỳ Tim Karr nói Tướng Giáp "Đáng ra có thể làm nhiều hơn để Việt Nam phát triển...". Nhất là Tướng Peter Mac Donald của Quân đội Hoàng gia Anh, một nhà quân sự già dặn từng ở trong quân đội Anh 32 năm, chủ biên quyển "Lịch Sử Thế Giới" đã sang Việt Nam gặp tướng Giáp hồi 1987 để viết cuốn «*GIAP - hai cuộc chiến tranh Đông Dương*» (*GIAP - les deux guerres d' Indochine*) do nhà xuất bản Perrin - Paris phát hành năm 1992, trong đó ông nhận xét: "*Những tư tưởng của tướng Giáp được ghi lại trên giấy thường là chán ngán đến chết người*". Để Kết luận P. Mac Donald viết: "**Từ khi còn trẻ, tướng Giáp đã thấm nhuần lý thuyết Cộng sản. Thật đáng tiếc**

***là trải qua mấy chục năm dài, lẽ ra trí thông minh của ông đã có thể mách bảo ông rằng cái chế độ mà ông tham gia xây dựng là sai lầm tệ hại, để từ đó tìm ra con đường khác bảo đảm hạnh phúc cho đồng bào của ông. Như một người theo Công giáo thời Trung cổ sợ hãi bị trừng phạt khủng khiếp khi bỏ đạo, ông đã mù quáng phục vụ đường lối Marx – Lênine theo như Hồ Chí Minh dẫn giải’.***

Trên đây là những nhận xét khách quan của những người ngoại quốc mà còn suy nghĩ như vậy, huống chi những cựu chiến binh, những người mến mộ ông ta chắc chắn là sẽ thờ dài, tiếc nuối mà chép miệng **“Giá mà, “Đại Tướng của ta” có cái dũng khí thực sự của một ông tướng đúng nghĩa là dám nói dám làm thì có lẽ số phận ông ta không hẩm hiu như vậy.** Một sống một mái, sống thì vinh quang, mà có chết thì cũng vinh quang... dù là vinh quang kiểu “xã hội chủ nghĩa”. Thật tiếc là “Đại Tướng” Võ Nguyên Giáp của họ đã không được như vậy!

**Cuối cùng, một mai khi khi đất nước thay đổi thì nhân dân Việt Nam sẽ phán xét tội hậu về công và tội của cả Hồ Chí Minh lẫn Võ Nguyên Giáp trước lịch sử một cách công minh chính đáng nhất.**

## **PHẠM TRẦN ANH**

Hồi ký “ “Mẫu mực sáng ngời của Chủ Nghĩa Quốc Tế Vô Sản” do Lã Quý Ba (Luo Guibo), Trưởng Đoàn Cố Vấn Chính Trị cho Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa từ 1951-1954, Đại Sứ Trung Quốc tại VNDCCH từ 1954-1975, xuất bản bởi Bắc Kinh năm 2002, đã xác nhận chính Hồ Chí Minh đã “Công rấn về căn gà nhà” khi họ Hồ năn nỉ Trung Quốc và Liên Xô công nhận cái gọi là Nhà nước VNDCCH.

Lã Quý ba viết: “vào thời điểm này, trên quốc tế chưa có một nước nào công nhận nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa, không có một tổ chức quốc tế nào đặt quan hệ với Việt Nam, Việt nam chưa giành được vị thế quốc tế, cũng không được viện trợ bên ngoài. Vấn đề viện trợ Việt Nam chống quân xâm lược thực dân Pháp như thế nào là một việc lớn mà lãnh đạo tối cao ba phía Trung Quốc, Việt Nam, Liên Xô trao đổi bàn bạc.” Lã quý Ba xác nhận rằng Hồ Chí Minh đã vội vã đề nghị các nước Xã Hội Chủ Nghĩa công nhận Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa, mới đầu Liên Xô bác bỏ nhưng sau khi Trung Cộng công nhận VNDCCH ngày 18-1-1950 thì ngày 31-1-1950 Liên Xô mới công nhận VNDCCH. Đầu tháng 1-1950, Hồ Chí Minh sang Trung Quốc xin được công nhận: “*Hồ Chí Minh từ xa xôi nghìn trùng đến Trung Quốc, đi Liên Xô là để mong được sự viện trợ nhiều mặt, nhất là viện trợ về quân sự và kinh tế tài chính. Stalin cho rằng, Trung Quốc là nước láng giềng của Việt Nam, hiểu rõ tình hình Việt Nam, còn Liên Xô và các nước Đông Âu chịu nhiều vết thương chiến tranh nặng nề trong chiến tranh thế giới thứ hai, Liên Xô còn phải giúp đỡ các nước XHCN Đông Âu khôi phục và xây dựng, trên vai còn rất nặng gánh, mong rằng nhiệm vụ viện trợ Việt Nam, Trung Quốc là chính.*”

Lã Quý Ba viết tiếp:

*“Tháng 1, 1950, Hồ Chí Minh đích thân bí mật đến Bắc Kinh, yêu cầu Trung Ương Đảng Cộng Sản Trung Quốc viện trợ Việt Nam chống Pháp. Trung ương đảng ta theo yêu cầu của Hồ chí Minh và Trung ương Đảng Đông Dương, đã báo cáo và được Mao Chủ Tịch đồng ý, quyết định cử tôi bí mật sang Việt Nam, làm đại diện liên lạc giữa Trung ương đảng Cộng Sản Trung Quốc và Trung Ương Đảng Cộng sản Đông Dương. Đồng chí Lưu Thiếu Kỳ còn tự tay viết giấy giới thiệu cho tôi:*

*“Xin giới thiệu đồng chí Lã Quý Ba, Bí thư Tỉnh Ủy và chính ủy trong quân đội của chúng tôi đến chỗ các đồng chí làm đại diện liên lạc của Trung Ương Đảng Cộng Sản Trung Quốc, đi theo có 8 tùy tùng ». Lưu Thiếu Kỳ, Bí Thư Trường Trung Ương Đảng Cộng Sản Trung Quốc, ngày 17/1/1950”*

Lã Quý Ba đại diện của đảng CSTQ làm cố vấn chính trị cho Đảng CSVN và tướng Trần Canh làm cố vấn quân sự. Mọi kế hoạch đều do Trần Canh vạch ra và chỉ đạo trực tiếp. Sau khi nghiên cứu kỹ lưỡng tình hình chiến tranh giữa Việt Minh và Pháp, La Quý Ba nhận xét:

*“Bước đầu tiên viện trợ Việt Nam là phải khai thông giao thông biên giới Trung-Việt, vì có thể vật tư viện trợ Việt Nam mới có thể chở sang Việt Nam thuận lợi. Chỉ cần quân đội Nhân dân Việt Nam chiếm con đường giao thông chủ yếu trên biên giới Trung-Việt thì quân Pháp sẽ mất ưu thế số một. Chỉ có hai lựa chọn khai thông con đường giao thông chủ yếu biên giới Trung-Việt: một là đánh Cao Bằng tiếp giáp giữa Việt Nam và Quảng Tây; một nữa là đánh Lào Cai tiếp giáp giữa Việt Nam và Vân Nam. Đánh Cao Bằng trước hay đánh Lào Cai trước, hay là đánh cả hai cùng một lúc, Trung Ương đảng Cộng Sản Đông Dương và Trung Ương đảng ta đều đã điều tra nghiên cứu, suy nghĩ trao đổi nhiều lần gần 3 tháng. Ngày 02/07/1950, Mao Chủ Tịch gửi điện trả lời Trung Ương Đảng Cộng Sản Việt Nam: **“Đồng ý ý kiến đánh Cao Bằng trước, phương án tác chiến cụ thể đối với Cao Bằng, chờ sau khi Trần Canh đến, do các đồng chí quyết định cuối cùng....”**. Tài liệu này đã xác nhận một sự thật lịch sử là Trần Canh chính là nhân vật cố vấn tối cao về chiến tranh Việt Nam, không phải Võ Nguyên Giáp cũng không phải Hồ chí Minh. Dĩ nhiên, Mao Trạch Đông là lãnh tụ cao nhất. Quân Ủy và Bộ Chính Trị Trung Cộng giữ vai trò chỉ đạo từ Bắc Kinh. Lã quý Ba kể thêm về sự khản nài của Hồ Chí Minh như sau:*

*“Mùa đông năm 1951, Hồ Chí Minh một lần nữa bí mật đến Bắc Kinh thăm Trung Quốc.”*  
Sau khi kể về việc ôm hôn thắm thiết, La Quý Ba cho biết: *“Trong trao đổi, Hồ chí Minh hỏi Mao Chủ Tịch: **“Bộ Chính Trị Trung Ương chúng tôi yêu cầu đồng chí Lã Quý Ba khi tham gia hội nghị Bộ Chính Trị Trung Ương chúng tôi nêu nhiều ý kiến về các mặt công tác của chúng tôi, giúp đỡ nhiều cho chúng tôi. Nhưng đồng chí quá thận trọng, quá khiêm tốn. Tôi mong các đồng chí giao cho đồng chí ấy nêu nhiều ý kiến. Mao Chủ Tịch, các đồng chí có đồng ý không?”**. Sự kiện này xác nhận một lần nữa vai trò của Lã Quý Ba chỉ đạo bộ chính trị của đảng CSVN. Lã Quý Ba kể tiếp: *“Hồ Chí Minh còn đóng kịch là một đệ tử chân thành, Hồ chí Minh là người rất giàu tình cảm, nhìn thấy rõ người bị truyền cảm bởi sự chân thành của Mao Chủ Tịch, Người đứng dậy nói: **“Tôi và các đồng chí Việt Nam đều cảm nhận sự chân thành giúp đỡ chúng tôi từ trong hành động của các đồng chí”**.**

Lã quý Ba còn kể nhiều chi tiết mọi sinh hoạt của đảng Cộng Sản Việt Nam đều được chỉ thị của Trung Cộng: *“Dù là điện của Trần Canh, Vi Quốc Thanh và tôi xin chỉ thị của Mao Chủ Tịch, Trung Ương Đảng hay chỉ thị của Mao Chủ Tịch, Trung Ương đảng đối với chúng tôi, dù là bức điện về mặt tác chiến (như chiến dịch Biên Giới, chiến dịch Điện Biên Phủ, chiến dịch Tây Bắc. v.v..) xây dựng bộ đội và huấn luyện bộ đội, hay là những bức điện vấn đề quan trọng về mặt*

xây dựng tư tưởng và xây dựng tổ chức của Đảng, công tác tài chính kinh tế, công tác cải cách ruộng đất, viện trợ quân sự, viện trợ tài chính kinh tế và công tác công an, tình báo, dân tộc thiểu số...v.v.. **Mao Chủ Tịch đều đích thân phê duyệt, sửa chữa, ký cho chuyển đi, trong đó có những bức điện đặc biệt quan trọng, Mao Chủ Tịch tự khởi thảo, khi trả lời các bức điện của Hồ Chí Minh, Trung Ương Đảng Lao Động Việt Nam trung cầu ý kiến Trung Ương Đảng hoặc các bức điện quan trọng của Mao Chủ Tịch, Trung Ương Đảng nêu ý kiến hoặc kiến nghị với Hồ Chí Minh...** Sự thật lịch sử này đã phơi bày rõ ràng Đảng CSVN trên thực tế là một chi bộ của đảng CSTQ, cánh tay nối dài của Trung Cộng để thực hiện ý đồ xâm chiếm VN và các nước Đông Nam Á.